

# điện quang



Ở ĐẦU CÓ ĐIỆN, Ở ĐÓ CÓ ĐIỆN QUANG



SÁNG TẠO  
CHO CUỘC SỐNG

BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN

Dien Quang Annual Report  
Website: [www.dienquang.com](http://www.dienquang.com)

2017



Nỗi Tủng Con Đường, Soi Tủng Nết Chũ





# MỤC LỤC

Thông điệp của Chủ tịch Hội  
Đồng Quản Trị

4 - 5

Tầm nhìn – Sứ mệnh –  
Định vị thương hiệu –  
Giá trị cốt lõi

6 - 7

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Điểm nhấn và các hoạt động nổi bật
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình tài chính
4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
5. Báo cáo phát triển bền vững

8 - 21

## I. GIỚI THIỆU CÔNG TY

1. Thông tin khái quát
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
3. Sản phẩm tiêu biểu
4. Danh hiệu và giải thưởng
5. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
6. Định hướng phát triển

22 - 37

38 - 43

## III. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2013 – 2017

## IV. BÁO CÁO QUẢN TRỊ RỦI RO

44 - 45

## V. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN TGD NĂM 2017

46 - 57

## VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY

58 - 62

## VII. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

63 - 66

## VIII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

67 - 103



# TẦM NHÌN – SỨ MỆNH ĐỊNH VỊ THƯƠNG HIỆU – GIÁ TRỊ CỐT LÕI

## TẦM NHÌN

Nhà cung cấp các sản phẩm, dịch vụ chiếu sáng và thiết bị điện dẫn đầu Việt Nam bằng sự thỏa mãn nhu cầu khách hàng.

## SỨ MỆNH:

Điện Quang xác định sứ mệnh chính, xuyên suốt là đóng góp cho xã hội và cộng đồng, làm cho cuộc sống của mọi người tốt đẹp hơn, thông qua:

- Chuyển dịch từ Công ty cung cấp sản phẩm sang cung cấp sự tiện nghi cho người dân. Như vậy yếu tố dịch vụ sẽ được nâng lên ngang, thậm chí vượt yếu tố sản phẩm. Sản phẩm trở thành một phần của dịch vụ.
- Không chỉ cung cấp sản phẩm, giải pháp chiếu sáng và thiết bị điện; Điện Quang còn cung cấp sản phẩm, giải pháp chiếu sáng và thiết bị điện thông minh.

## ĐỊNH VỊ THƯƠNG HIỆU

- Chất lượng
- Thẩm mỹ
- Tiện dụng

## GIÁ TRỊ CỐT LÕI: “SÁNG TẠO – RỘNG LƯỢNG – TRÁCH NHIỆM”

“Sáng tạo”: Điện Quang luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho mỗi thành viên dám nghĩ dám làm khác biệt vì sự phát triển thịnh vượng và bền vững của Công ty.

“Rộng lượng”: Điện Quang coi rộng lượng là nền tảng để phát huy sáng tạo và tập hợp trí tuệ tập thể.

“Trách nhiệm”: Điện Quang luôn hành động với trách nhiệm cao nhất vì lợi ích của Khách hàng, Cổ đông và Người lao động.



2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
ĐIỆN QUANG ANNUAL REPORT

# PHẦN MỀM TƯ VẤN CHIẾU SÁNG CHUYÊN NGHIỆP LIGHTCHECK



Download on the  
App Store



ANDROID APP ON

Google play



Website  
LightCheck

[www.dienquang.com/lightcheck](http://www.dienquang.com/lightcheck)





## THÔNGIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị Cổ đông,

Năm 2017, ngành chiếu sáng tiếp tục ghi nhận sự chuyển đổi vô cùng nhanh chóng từ chiếu sáng truyền thống sang chiếu sáng LED. Chiếu sáng LED bùng nổ trên tất cả các lĩnh vực của đời sống. Xu hướng ứng dụng công nghệ chiếu sáng LED kết nối với các hệ thống điều khiển và hệ sinh thái thông minh cũng bắt đầu phát triển. Cùng với sự thay đổi này, sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành, ở cả trong nước và ngoài nước diễn ra với tốc độ nhanh và cường độ khốc liệt hơn từ mẫu mã, tính năng, chất lượng, giá cả, dịch vụ cho đến truyền thông. Việc chưa có quy chuẩn quốc gia cho đèn LED khiến kênh tiêu thụ trong nước đối mặt với áp lực cạnh tranh không lành mạnh từ sản phẩm kém chất lượng, gian lận nguồn gốc xuất xứ.

Trong bối cảnh đó, Ban Lãnh đạo Công ty cùng toàn thể CBCNV Điện Quang đã có nhiều nỗ lực để hoàn thành kế hoạch doanh thu. Đối với chỉ tiêu lợi nhuận, việc tăng chi phí bán hàng để đầu tư cho hệ thống phân phối, gia tăng độ phủ sản phẩm, chi phí đầu tư cho các mảng kinh doanh tương lai: IOT, đèn outdoor... cũng như chi phí truyền thông để gia tăng độ nhận biết sản phẩm LED Điện Quang đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến lợi nhuận. Vì vậy chỉ tiêu lợi nhuận chỉ đạt 90% kế hoạch.

Bước sang năm 2018, thị trường đèn LED được dự báo sẽ còn tăng trưởng mạnh mẽ trong khi đèn truyền thống sẽ tiếp tục suy giảm. Để chuẩn bị cho hoạt động kinh doanh trong thời gian tới, HĐQT đã cùng Ban Điều hành xây dựng chiến lược kinh doanh mới với tầm nhìn: trở thành nhà cung cấp các sản phẩm, dịch vụ chiếu sáng và thiết bị điện dẫn đầu Việt Nam bằng sự thỏa mãn nhu cầu khách hàng. Qua đó, xác định sứ mệnh chính xuyên suốt của Điện Quang là đóng góp cho xã hội và cộng đồng, làm cho cuộc sống của mọi người tốt đẹp hơn thông qua:

- Chuyển dịch từ Công ty cung cấp sản phẩm sang cung cấp sự tiện nghi cho người dân. Như vậy yếu tố dịch vụ sẽ được nâng lên ngang, thậm chí vượt yếu tố sản phẩm. Sản phẩm trở thành một phần của dịch vụ.

- Không chỉ cung cấp sản phẩm, giải pháp chiếu sáng và thiết bị điện; Điện Quang còn cung cấp sản phẩm, giải pháp chiếu sáng và thiết bị điện thông minh.

- Với những chuẩn bị từ sớm và quyết tâm của tập thể người lao động Điện Quang, chúng tôi tự tin sẽ hoàn thành thắng lợi kế hoạch kinh doanh 2018 để đánh dấu cột mốc 45 năm hình thành và phát triển của Điện Quang với khẩu hiệu "45 năm sáng tạo cho cuộc sống".

Trân trọng,

Thay mặt Hội đồng quản trị  
Chủ tịch



Hồ Quỳnh Hưng







## 2017

IOT



đqhome

Thành lập Khối IOT chuyên sâu trong mảng nghiên cứu, ứng dụng để cung cấp cho người tiêu dùng các sản phẩm, giải pháp và dịch vụ như:

- + Hệ sinh thái thông minh;
- + Smartlighting;
- + Smarthome;

## 2016

DQH



Triển khai dự án đầu tư xây dựng Trung tâm nghiên cứu phát triển, thử nghiệm và Nhà máy sản xuất các sản phẩm chiếu sáng LED và thiết bị điện tử công nghệ cao tại Khu Công nghệ cao Tp. Hồ Chí Minh.

## 2015

APP



Ra mắt phần mềm Tư vấn thiết kế chiếu sáng tiếp tục đầu tư dây chuyền dán chip LED tiên tiến theo công nghệ Nhật Bản.

## 2013



Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang kỷ niệm 40 năm hình thành và phát triển. Đón nhận huân chương Độc Lập Hàng Nhì.

## 2012



Khu liên hợp sản xuất bóng đèn tiết kiệm điện Vietven tại Venezuela chính thức đi vào hoạt động.

## 2008



Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang đã ký kết hợp đồng liên doanh với Tập đoàn Dầu khí Công nghiệp Venezuela để xây dựng Khu Liên hợp Sản xuất Bóng đèn tiết kiệm điện tại Venezuela có diện tích 80.000 mét vuông được đặt tại Khu Công nghiệp - Thương mại và Dịch vụ tự do Paraguana, Distrito Fijo, thuộc bang Falcón (Falcón), Venezuela.

Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang chính thức niêm yết cổ phiếu Công ty tại sàn Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) mã chứng khoán là ĐQC.

# 45 NĂM

Sáng Tạo Cho Cuộc Sống



2007

LED



Năm bắt xu thế chiếu sáng hiện đại và xu thế tiêu dùng mới, Điện Quang bắt đầu nghiên cứu và đầu tư đầy chuyên sản xuất đèn LED.

2005

DQC



Cổ phần hóa chuyển đổi thành Công ty Cổ Phần Bóng đèn Điện Quang.

2000

COMPACT



Bắt đầu sản xuất đèn compact tiết kiệm điện.

1997

XUẤT  
KHẨU

Điện Quang bắt đầu gia nhập thị trường xuất khẩu.

1991

CÔNG TY  
BÓNG ĐÈN  
ĐIỆN QUANG

Bộ Công nghiệp nhẹ đổi tên Xi nghiệp Liên hợp Bóng đèn Điện Quang thành Công ty Bóng đèn Điện Quang.

1989

XI NGHIỆP  
LIÊN HỢP  
BÓNG ĐÈN  
ĐIỆN QUANG

Bộ Công nghiệp nhẹ quyết định thành lập Xi nghiệp Liên hợp Bóng đèn Điện Quang trên cơ sở Nhà máy Bóng đèn Điện Quang trực thuộc Liên hiệp Xi nghiệp Sánh sứ Thủy Tinh II.

1979

NHÀ MÁY  
BÓNG ĐÈN  
ĐIỆN QUANG

Thành lập Nhà máy Bóng đèn Điện Quang trên cơ sở sáp nhập các đơn vị:  
+ Xi nghiệp Đèn ống (Biên Hoà).  
+ Xi nghiệp Ống thủy tinh (Biên Hoà).  
+ Xi nghiệp Đèn tròn (TP. HCM).

1973

CÔNG TY  
BÓNG ĐÈN  
ĐIỆN QUANG

Thành lập Công ty Bóng đèn Điện Quang

## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300363808 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 13 tháng 07 năm 2015
- Vốn điều lệ: 343.594.160.000 đồng
- Vốn chủ sở hữu: 1.134.007.738.789
- Địa chỉ: 121 – 123 – 125 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM
- Số điện thoại: (+84) 19001257
- Số fax: (+84) 2838251518
- Website: <https://dienquang.com>
- Mã số cổ phiếu: DQC

# LỊCH SỬ

## HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



## NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH



### NGÀNH NGHỀ

Sản xuất, kinh doanh các giải pháp, sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện.

Tư vấn thiết kế và thi công hệ thống M & E công nghiệp & dân dụng, hệ thống tự động hóa, các hệ hồng trung – hạ thế 35 Kva, hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước, các hệ thống chiếu sáng công cộng...

Cung cấp dịch vụ kiểm tra, phân tích lỗi kỹ thuật, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị đo lường và cấp giấy chứng nhận các sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện.



### ĐỊA BÀN KINH DOANH

Hiện nay Điện Quang đang phân phối thông qua 5 kênh phân phối chính: Kênh bán hàng truyền thống (GT), kênh bán hàng hiện đại (MT), kênh kinh doanh công trình (PT), kênh bán hàng trực tuyến (Online), kênh bán hàng trực tiếp (Showroom) và 4 trung tâm bảo hành trên toàn quốc: Hà Nội, Đà Nẵng, Cần Thơ, Hồ Chí Minh.

Sản phẩm Điện Quang được phân phối với hơn 150 NPP/ĐL cùng 15.000 điểm bán trên toàn quốc.



### NĂNG LỰC SẢN XUẤT

Là đơn vị tiên phong về công nghệ có 5 nhà máy có dây chuyền sản xuất đồng bộ đạt tiêu chuẩn quốc tế. Điện Quang hiện là doanh nghiệp có quy mô sản xuất lớn tại Việt Nam với năng lực sản xuất lớn sản phẩm chủ lực như sau:

- Đèn LED các loại: 30 triệu sản phẩm/năm
- Đèn huỳnh quang các loại: 30 triệu sản phẩm/năm
- Đèn compact các loại: 100 triệu sản phẩm/năm
- Đèn tròn các loại: 15 triệu sản phẩm/năm
- Thiết bị điện các loại: 10 triệu sản phẩm/năm





DỰ ÁN CÔNG TRÌNH VĂN PHÒNG TÍCH HỢP NHÀ XƯỞNG  
**CÔNG TY TNHH MTV  
CÔNG NGHỆ CAO ĐIỆN QUANG**  
TẠI ĐƯỜNG D2, PHƯỜNG TỈNH NHƠN PHÚ B, Q3, TP.HCM





## SẢN PHẨM TIÊU BIỂU

Bên cạnh các dòng sản phẩm truyền thống, trong thời gian qua nắm bắt được xu hướng chiếu sáng mới, Điện Quang đã không ngừng cải tiến và đầu tư phát triển công nghệ để cho ra đời các dòng sản phẩm đèn LED với chất lượng vượt trội, tiết kiệm điện, tuổi thọ cao. Trong năm 2017, Điện Quang đã phát triển thêm 213 sản phẩm mới các loại, trong đó tập trung vào các dòng sản phẩm chiếu sáng LED mang tính thay thế, tính thẩm mỹ và chiếu sáng thông minh. Nhiều dòng sản phẩm đã được khách hàng ưa chuộng và lựa chọn để sử dụng như LED Bulb, LED Mica, LED Tube, LED DoubleWing, LED Downlight, LED Panel, LED Compact, Đèn LED trang trí các loại, Bộ đèn ốp trần cao cấp có loa điều khiển bằng bluetooth v.v..

### LED DOUBLEWING THỦY TINH

- Thay thế cho dòng DoubleWing truyền thống và 2 bộ đèn huỳnh quang truyền thống.
- Tiết kiệm 50% điện năng so với bộ đèn DoubleWing và 70% so với 2 bộ đèn huỳnh quang.
- Độ sáng cao, giá cả hợp lý, phù hợp túi tiền của mọi gia đình.



### LED COMPACT CHỐNG ẨM

Các dây công suất: 9W, 14W, 20W thay thế bóng compact chống ẩm 20W, 30W, 40W.

Tiết kiệm 50% điện năng.

Thiết kế kín tuyệt đối thích hợp với những khu vực có độ ẩm cao (thích hợp dùng để chong Thanh long và hoa Cúc). Cho chất lượng ánh sáng cao thích hợp cho chiếu sáng công cộng, chiếu sáng cây trồng, các cửa hàng thời trang, trang sức v.v...

### DÒNG ĐÈN LED ỐP TRẦN CAO CẤP

- Bảo vệ thị lực.
- Có thể điều khiển độ sáng, nhiệt độ màu.
- Thiết kế theo phong cách hiện đại và sang trọng, với nhiều sự lựa chọn về kiểu dáng và tính năng: tích hợp remote, tích hợp loa điều khiển bằng smartphone thông qua bluetooth.

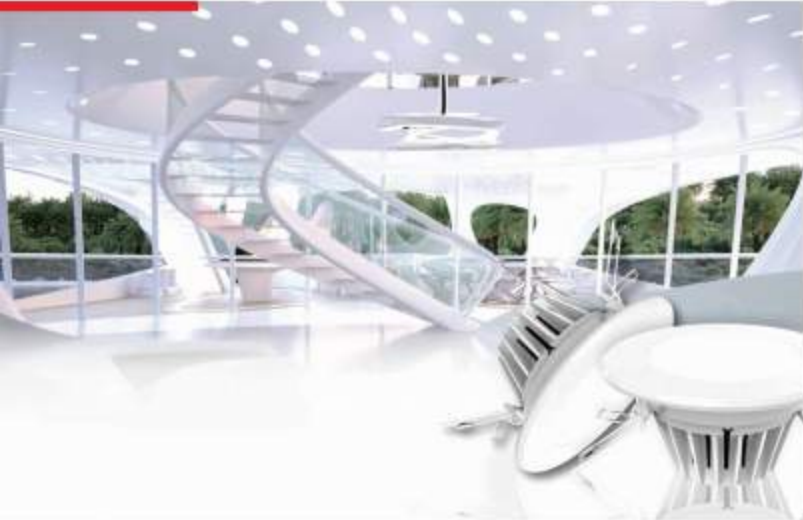




**BỘ ĐÈN LED DOWNLIGHT**

Kiểu dáng thẩm mỹ.

Giải pháp thay thế hoàn hảo cho bộ đèn lon dùng bóng compact với các lựa chọn về kiểu dáng và tính năng có thể đổi màu bằng công tắc (trắng, vàng, vàng nhạt).

**LED PANEL CÁC LOẠI**

Dòng đèn LED cao cấp, kiểu dáng mỏng, thẩm mỹ, diện tích phát sáng rộng không gây chói mắt.

Độ sáng cao, bảo vệ thị lực.

**NHÓM ĐÈN TRANG TRÍ**

Sử dụng công nghệ chiếu sáng LED hiện đại.

Được Điện Quang thiết kế riêng phù hợp với các không gian trang trí khác nhau như (nhà hàng, khách sạn, coffee shop, nhà ở...).

**ĐÈN BÀN CÁC LOẠI**

Mẫu mã đa dạng, đáp ứng nhiều đối tượng tiêu dùng như: đèn bàn LED cao cấp dùng cho doanh nhân; các loại đèn bàn làm việc và đèn bàn học sinh với giá cả cạnh tranh, chất lượng đảm bảo và kiểu dáng đa dạng.

Đèn có thể sử dụng được với nhiều loại bóng thông dụng nên dễ dàng thay thế (các loại đèn bàn phổ thông trên thị trường hiện nay hầu hết sử dụng bóng còi mà Việt Nam không sản xuất nên rất khó tìm bóng thay thế).

Năm 2017 Điện Quang mới cho ra đời dòng đèn bàn LED cảm biến điều khiển tắt mở chỉ bằng chuyển động tay, không cần sử dụng nút bấm truyền thống.





### LED BULB CÁC LOẠI

- Hiệu suất sáng cao  $\geq 90$  lm/w, với dải công suất đa dạng (3W, 5W, 7W, 9W, 12W, 18W, 20W, 25W, 30W, 40W, 50W)
- Đa dạng về kiểu dáng và màu sắc (trắng, vàng, đỏ, xanh dương, xanh lá).

## LED BULB

(Công suất lớn)



## LED Bulb



điện quang

# LED

## ĐÈN LED SẠC

LED RECHARGEABLE LAMP

- ✓ LED 4W
- ✓ 30.000h



### NHÓM ĐÈN SẠC LED

Đèn sạc LED được sản xuất bằng công nghệ LED SMD tiên tiến trên thế giới.

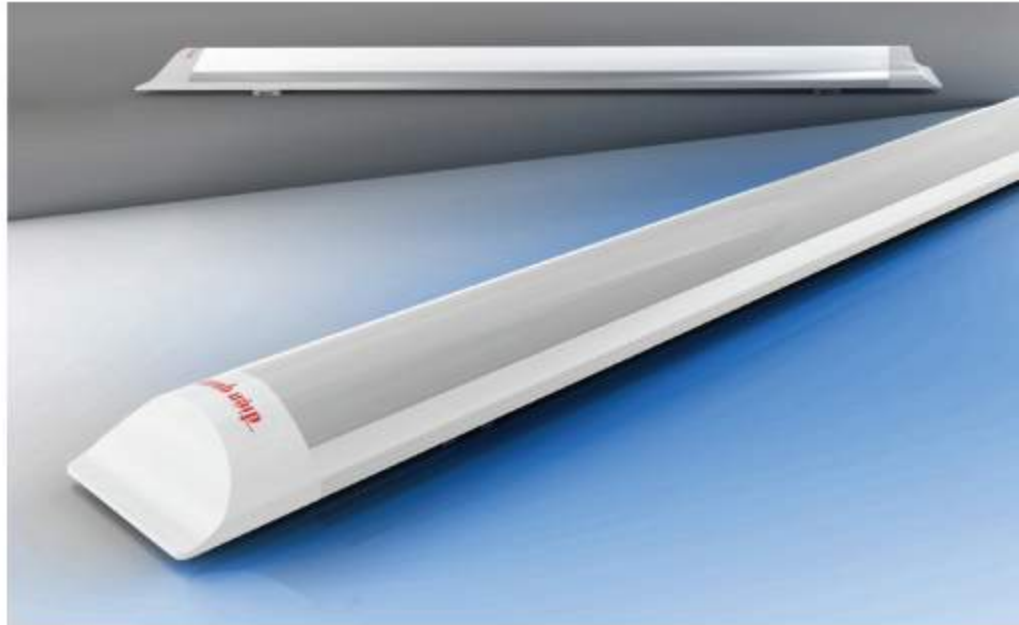
Kiểu dáng hiện đại, sang trọng, tuổi thọ trung bình 30.000h, thời gian sử dụng cao (đèn sạc LED 2W: 4 giờ thấp sáng liên tục, đèn sạc LED 4W: 18 giờ thấp sáng liên tục).

Đèn sạc LED sử dụng thích hợp cho việc cắm trại, dã dộng, thấp sáng trong trường hợp mất điện.



**BỘ ĐÈN LED MICA**

Tiết kiệm điện năng.  
Kiểu dáng thẩm mỹ, thiết kế mỏng,  
sang trọng.  
Thân bằng nhôm nguyên khối,  
chắc chắn.  
Độ sáng cao, bảo vệ thị lực.

**ĐÈN LED ĐƯỜNG**

- Thay thế cho đèn đường cao áp.
- Tiết kiệm 50% điện năng.
- Ứng dụng trong chiếu sáng đô thị, đường phố.

- Tuổi thọ từ 30.000h đến 50.000h.
- Kết cấu bằng nhôm nguyên khối, tản nhiệt tốt.
- Khả năng chống sét 2 cấp độ.
- Đạt tiêu chuẩn IP 67 về chống thấm và chống nước.





### NHÓM Ổ CẮM - PHÍCH CẮM ĐIỆN QUANG

Đa dạng về mẫu mã, chủng loại đáp ứng nhiều phân khúc thị trường với giá thành hợp lý. Các loại ổ cắm, phích cắm Điện Quang hoàn toàn làm bằng nhựa ABS chịu được nhiệt độ cao. Công tắc reset tự động ngắt điện khi quá tải, sử dụng công nghệ extra power với lò xo kẹp để tăng độ đàn hồi cho nhíp đồng nên các ổ cắm Điện Quang có thể sử dụng được với mọi loại phích cắm khác nhau, dù là loại lớn 5mm đến loại nhỏ 3,8mm. Đây là công nghệ độc quyền của Điện Quang, trong khi các sản phẩm khác phải làm ổ riêng cho phích 5mm, ổ riêng cho phích 4mm.

**Ổ Cắm Du Lịch Điện Quang  
CHINH PHỤC MỌI HÀNH TRÌNH**



*(\*) Sử dụng được trên 100 quốc gia trên thế giới*





# AN TOÀN TIẾT KIỆM



Duy trì tuổi thọ ổ  
cắm suốt quá trình  
sử dụng



Vỏ ABS chịu nhiệt



Công tắc Reset



Chân phích cắm  
D4.8 mm đảm bảo  
tiếp điện tốt và  
không bị biến dạng



Phù hợp với các  
thiết bị điện gia  
dụng







**DANH HIỆU, GIẢI THƯỞNG**

Huân chương Độc Lập hạng Nhì, Ba.  
 Huân chương Lao Động hạng Nhất, Nhì, Ba.  
 Cờ luân lưu của Chính phủ các năm 1997, 1998, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015.  
 13 Huy Chương Vàng tại Hội chợ Quốc tế Hàng Công nghiệp Việt Nam.  
 Liên tục 22 năm được người tiêu dùng bình chọn là Hàng Việt Nam chất lượng cao.  
 Giải thưởng Business Excellence Award 2006 do các Cơ quan Thương vụ của Việt Nam tại nước ngoài bình chọn.  
 Từ năm 2003 đến nay, Điện Quang liên tục được nhận giải thưởng Sao vàng Đất Việt do Trung ương Hội Doanh nghiệp Trẻ Việt Nam trao tặng.  
 Năm 2006, Điện Quang được lựa chọn tham gia vào chương trình “20 thương hiệu hạt giống” và chương trình sản phẩm công nghiệp chủ lực TP.HCM do Ủy ban Nhân dân TP.HCM – ITPC tổ chức. Đây là chương trình trọng điểm hướng đến các doanh nghiệp đã có thể mạnh về chiến lược thương hiệu, có thị trường xuất khẩu..., để hỗ trợ doanh nghiệp trở thành các đơn vị chủ lực, đầu tàu cho sự phát triển của kinh tế TP.HCM.  
 Năm 2008 – 2010 – 2012 – 2014 – 2016 Điện Quang 5 lần liên tiếp được Chính phủ công nhận là “Thương hiệu Quốc gia”, được sử dụng biểu tượng Vietnam Value trong các chương

trình xúc tiến thương mại quốc gia tại Việt Nam và trên thế giới.  
 Năm 2009, đạt giải thưởng Cúp vàng Thương hiệu – Sản phẩm – Uy tín – Chất lượng. Đồng thời, trong năm Điện Quang được chứng nhận đạt giải thưởng thương hiệu chứng khoán uy tín năm 2009 và danh hiệu Top 100 doanh nghiệp niêm yết hàng đầu Việt Nam dành cho các doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.  
 Năm 2010, sản phẩm Điện Quang được dán nhãn Ngôi sao năng lượng Việt do Bộ Công Thương cấp chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng.  
 Điện Quang đạt giải thưởng Hội nhập kinh tế Quốc tế lần 2 do Ủy ban Quốc gia và hợp tác Quốc tế bình chọn, đạt bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương đã có thành tích xuất sắc trong việc đưa “Hàng Việt về nông thôn”.  
 Năm 2011, thương hiệu Điện Quang đứng đầu ngành điện chiếu sáng trong Top 500 thương hiệu nổi tiếng do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức (Dựa trên kết quả dự án khảo sát của Công ty Nghiên cứu thị trường hàng đầu FTA).  
 Năm 2011, 2014 Điện Quang liên tiếp được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp chứng nhận sản phẩm đạt Nhãn Xanh Việt Nam. Năm 2017 Điện Quang tiếp tục được cấp chứng nhận nhãn xanh Việt Nam cho đèn LED Điện Quang. Hiện nay, Điện Quang là doanh nghiệp duy nhất trong ngành chiếu sáng được công nhận giải thưởng này.



# LỄ CÔNG BỐ DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG TẠI VIỆT NAM 2017

## Announcement Ceremony of Sustainable Businesses in Vietnam 2017

Hà Nội, ngày 06/12/2017

ĐƠN VỊ TỔ CHỨC

Hiệp hội Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam



Năm 2011, Điện Quang đứng trong Top 10 dự án khảo sát "500 sản phẩm và dịch vụ hàng đầu Việt Nam" do người tiêu dùng bình chọn được tổ chức dưới sự bảo trợ của Bộ Công Thương.

Năm 2011- 2014 - 2016 Điện Quang đứng trong Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam do VNR tổ chức dựa theo kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập theo chuẩn mực quốc tế của công ty Vietnam Report.

Năm 2013, 2014, 2015 Điện Quang liên tiếp được nhận bằng khen "Đơn vị đã có nhiều đổi mới, sáng tạo góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh" do Bộ Khoa học và Công nghệ trao tặng.

Năm 2015, Điện Quang vinh dự nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ khoa học và công nghệ trao tặng đơn vị đã có nhiều đổi mới sáng tạo góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương, bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, bằng khen của Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

Năm 2015 Điện Quang nằm trong Top 80 "Doanh nghiệp Thương hiệu Việt tiêu biểu" của Bộ Công Thương, "Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam 2015 và 2016".

Năm 2015 Điện Quang vinh dự được xếp hạng trong Top 200 Doanh nghiệp có doanh thu dưới 1 tỷ USD tốt nhất Châu Á của Forbes Asia.

Năm 2016 Điện Quang vinh dự nhận Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ cho tập thể xuất sắc; bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển ngành Công thương Việt Nam; bằng khen của Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh đóng góp tích cực vào sự nghiệp cộng đồng.

Năm 2016, 2017 Điện Quang vinh dự được xếp hạng trong Top 100 Doanh nghiệp TP. HCM tiêu biểu.

Năm 2016, 2017 Top 50 công ty niêm yết tốt nhất do Forbes Việt Nam bình chọn. Đồng thời, trong năm Điện Quang nằm trong Bảng xếp hạng FAST 500 – Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam.

Điện Quang nhận bằng khen công nhận Sản phẩm Công nghiệp và Công nghiệp hỗ trợ tiêu biểu TP.HCM năm 2016, 2017.

Điện Quang nhận bằng khen có thành tích tốt về nghĩa vụ nộp thuế của Cục thuế TP. HCM năm 2016, 2017.

Điện Quang nhận giải sản phẩm dịch vụ TP. HCM tiêu biểu năm 2017.

Điện Quang nằm trong Bảng xếp hạng 100 Doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam năm 2017.

Announcement Ceremony of Sustainable Businesses in Vietnam 2017  
Hà Nội, ngày 06/12/2017

CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNGBẾN ĐIỆN QUANG



**FAST500**  
Top 500 Fastest Growing Enterprises

LỄ CÔNG BỐ  
**500** DOANH NGHIỆP TĂNG TRƯỞNG  
NHANH NHẤT VIỆT NAM 2017  
Ngày 12/04/2017 - Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Thành phố Hồ Chí Minh



LỄ CÔNG BỐ  
HÀNG VIỆT NAM CHẤT LƯỢNG CAO 2017







ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY LIÊN DOANH VIETVEN

Sản xuất kinh doanh bóng đèn tiết kiệm điện tại Venezuela

CÔNG TY LIÊN DOANH VIETVEN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ĐIỆN QUANG (DQT)

Chuyên sản xuất các thiết bị, linh kiện nguyên phụ liệu trong ngành chiếu sáng và thiết bị điện

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ TM ĐIỆN QUANG

KHỐI KINH DOANH

KHỐI IOT

TT NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN

BAN QUẢN TRỊ ERP

KÊNH KINH DOANH TRUYỀN THỐNG

KÊNH KINH DOANH HIỆN ĐẠI

KÊNH KINH DOANH CÔNG TRÌNH

KÊNH BÁN HÀNG TRỰC TUYẾN

HỆ THỐNG SHOWROOM

04 TT PHÂN PHỐI & BẢO HÀNH

# MÔ HÌNH Quản trị

Mô hình quản trị của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang gồm có: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.



**ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

Điện Quang định hướng phát triển với tầm nhìn: trở thành nhà cung cấp các sản phẩm, dịch vụ chiếu sáng và thiết bị điện dẫn đầu Việt Nam bằng sự thỏa mãn nhu cầu khách hàng; trở thành công ty công nghệ dẫn đầu sự phát triển nhanh chóng của công nghệ chiếu sáng led và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; phát triển toàn diện các sản phẩm lẫn dịch vụ trong các lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện indoor, outdoor, trang trí, thông minh theo định hướng "chất lượng, thẩm mỹ và tiện dụng".

**BAN  
KIỂM SOÁT**

**KIỂM TOÁN  
NỘI BỘ**

**05  
CÔNG TY  
THÀNH VIÊN**

**KHỐI  
DỊCH VỤ**

**KHỐI  
SẢN XUẤT**

**12  
PHÒNG BAN  
CHỨC NĂNG**

**04  
XÍ NGHIỆP  
TRỰC THUỘC**

**CÔNG TY TNHH MTV CÔNG  
NGHỆ CAO ĐIỆN QUANG (DQH)**

Nghiên cứu và sản xuất các thiết bị chiếu sáng, chip LED siêu sáng và thiết bị điện tử công nghệ cao

**CÔNG TY TNHH MTV ĐIỆN TỬ  
ĐIỆN QUANG (DQE)**

Chuyên sản xuất các mạch điện tử và lắp ráp bo mạch cho đèn LED

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
XÂY LẬP ĐIỆN QUANG (DQX)**

Chuyên về tư vấn, thiết kế và thi công các hệ thống chiếu sáng công nghiệp và dân dụng.

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI  
DỊCH VỤ ĐIỆN QUANG (DQT)**

Chuyên về tư vấn thiết kế và thi công các hệ thống chiếu sáng công nghiệp và dân dụng

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN  
PHỐI ĐIỆN QUANG (DQD)**

Vận chuyển và phân phối sản phẩm chuyên nghiệp



## ĐIỂM NHẤN VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT

### CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU & SẢN PHẨM MỚI

Trong năm 2017 Điện Quang đưa ra thị trường 213 sản phẩm mới trong đó có 153 là sản phẩm LED, 24 sản phẩm hỗ trợ cho LED như mảng LED, bộ nguồn LED, đèn thoát hiểm LED, 36 sản phẩm khác như quạt, ấm đun, ổ cắm...

### HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án đầu tư xây dựng Trung tâm nghiên cứu phát triển, thử nghiệm và nhà máy sản xuất các sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện tử tại Khu Công nghệ cao TP.Hồ Chí Minh.

Thành lập Khối IOT chuyên sâu trong mảng nghiên cứu, ứng dụng để cung cấp cho người tiêu dùng các sản phẩm, giải pháp và dịch vụ như hệ sinh thái thông minh, smartlighting, smarthome. Tiếp tục nâng cấp phòng thử nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO 17025 thông qua việc nhờ chuyên gia quốc tế nhiều kinh nghiệm đào tạo chuyên sâu cho các nhân viên về các tiêu chuẩn và phương pháp thử nghiệm như CE, UL, EMC; đầu tư mới gần 5 tỷ đồng các trang thiết bị nhằm đáp ứng đủ năng lực kiểm tra, thử nghiệm các sản phẩm xuất khẩu vào thị trường khó tính như châu Âu, châu Mỹ. Triển khai hợp tác với Đại học Quốc gia TP.HCM

thực hiện nhiều dự án nghiên cứu khoa học, ứng dụng thử nghiệm và Thương mại hóa sản phẩm như "Phát triển công nghệ chế tạo hệ thống chiếu sáng công cộng thông minh sử dụng LED" theo chương trình sản phẩm mục tiêu của TP.HCM; hợp tác với Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam, Đại học Bách Khoa Hà Nội trong một số dự án nghiên cứu ứng dụng chuyên sâu các sản phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp.

### CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU

Triển khai hơn 200 chương trình khuyến mãi, hỗ trợ bán hàng nhằm hướng đến nhiều đối tượng khác nhau như Nhà phân phối/ Đại lý, các điểm bán và người tiêu dùng.

Tham gia hơn 20 chương trình hội chợ, triển lãm xúc tiến thương mại trong nước và quốc tế.

Tham gia các hội thảo công bố dự án phát triển và thúc đẩy công nghệ LED cho chiếu sáng chung ở Việt Nam, hội thảo ứng dụng khoa học & công nghệ phát triển kinh tế biển đảo.

Thực hiện chương trình "Ngày Điện Quang" định kỳ 1 quý/đợt triển khai toàn thể CBCNV từ Ban Tổng Giám đốc đến mọi thành viên đi chăm sóc khách hàng.

### GIẢI THƯỜNG NĂM 2017

Điện Quang vinh dự được xếp hạng trong Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất do Forbes Việt Nam bình chọn.

Điện Quang nằm trong Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam 2017, Top 100 doanh nghiệp phát triển bền vững.

Điện Quang nằm trong Bảng xếp hạng FAST 500 – Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam.

Được người tiêu dùng tiếp tục bình chọn là Hàng Việt Nam chất lượng cao, là doanh nghiệp đứng đầu ngành điện gia dụng.

Giải thưởng Cúp vàng, huy chương vàng Vietbuild chất lượng sản phẩm ngành xây dựng – Vật liệu xây dựng và trang trí nội ngoại thất do Bộ Xây dựng trao tặng trong 6 năm liền.

Điện Quang nhận bằng khen công nhận Sản phẩm công nghiệp và Công nghiệp hỗ trợ tiêu biểu TP. HCM năm 2017.

Điện Quang nhận bằng khen có thành tích tốt về nghĩa vụ nộp thuế của Cục thuế TP. HCM. Điện Quang nhận giải sản phẩm dịch vụ TP. HCM tiêu biểu năm 2017.

Điện Quang được cấp chứng nhận Nhãn xanh Việt Nam cho đèn LED Điện Quang 2017.











**ÔNG HỒ QUỲNH HƯNG**

CHỦ TỊCH HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông đã tham gia HĐQT từ 13/04/2009, đến tháng 05/2010 ông được bổ nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Ông Hồ Quỳnh Hưng tốt nghiệp Đại học Bách Khoa TP.HCM, chuyên ngành Khoa học máy tính và Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ.



**BÀ NGUYỄN THỊ KIM VINH**

THÀNH VIÊN HĐQT - P. TỔNG GIÁM ĐỐC

Bà là Cổ đông sáng lập Công ty, tham gia HĐQT từ năm 2005 ngay khi Công ty chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang Công ty Cổ phần. Bà Nguyễn Thị Kim Vinh tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ. Từ tháng 05/2010 đến nay bà giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Với 27 năm công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, bà đã đảm nhận nhiều vị trí quan trọng.



**BÀ NGUYỄN THÁI NGA**

THÀNH VIÊN HĐQT - P. TỔNG GIÁM ĐỐC

Tham gia là thành viên HĐQT từ tháng 04/2013. Bà Nguyễn Thái Nga tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị kinh doanh trường Đại học Northeastern (Mỹ). Bà Nguyễn Thái Nga công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang từ tháng 02/2012 và từng đảm nhiệm chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Hà Nội, Phó Giám đốc Xuất nhập khẩu Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Từ tháng 11/2015 bà giữ vị trí Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.



**ÔNG HỒ VĨNH PHƯƠNG**

THÀNH VIÊN HĐQT

Tham gia HĐQT từ tháng 05/2008, trước đó ông là thành viên Ban Kiểm soát từ tháng 01/2007. Ông Hồ Vĩnh Phương tốt nghiệp Thạc sỹ Tài chính tại Đại học New South Wales (Úc). Từ năm 2010 đến năm 2012, Ông công tác tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội, Chi nhánh TP.HCM, giữ các chức vụ: Giám đốc Chi nhánh, Phó Giám đốc Chi nhánh phụ trách Tư vấn tài chính Doanh nghiệp. Từ năm 2000 đến năm 2009, Ông công tác tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, chi nhánh TP.HCM, giữ các chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Phòng Tư vấn tài chính Doanh nghiệp, Phó Trưởng phòng Giao dịch... Từ năm 2013 đến nay, Ông trực tiếp quản lý và điều hành các dự án đầu tư cá nhân.



**ÔNG DƯƠNG HỒ THĂNG**

THÀNH VIÊN HĐQT

Tham gia là thành viên HĐQT từ năm 2005. Ông Dương Hồ Thăng tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ. Hiện tại, Ông đảm nhiệm vị trí Giám đốc tài chính kiêm Giám đốc Bán hàng toàn quốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Với 15 năm công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, Ông đã đảm nhận nhiều vị trí quan trọng.



**ÔNG TRẦN QUỐC TOÀN**

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Trần Quốc Toàn tốt nghiệp Đại học Bách Khoa TP.HCM, chuyên ngành Điện - Điện tử. Từ tháng 02/2011 đến nay ông giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Gia nhập Điện Quang từ năm 1998, ông từng đảm nhận nhiều vị trí quan trọng: Phó Giám đốc Xi nghiệp Ông Thủy Tinh, Giám đốc Công ty Liên doanh Điện Quang-Scope, Giám đốc Kỹ thuật - Nghiên cứu phát triển.



**ÔNG NGUYỄN KHÁNH BÌNH**

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Nguyễn Khánh Bình tốt nghiệp Đại học Bách Khoa TP.HCM, chuyên ngành Cơ khí Chế tạo máy. Gia nhập Điện Quang từ 09/2016 với vai trò Cố vấn cho Ban Tổng giám đốc, đến tháng 02/2018 ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.



## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### BAN KIỂM SOÁT

*Ban Kiểm soát là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt các cổ đông để kiểm soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, thực trạng tài chính của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện nhiệm vụ được giao.*

**T**ham gia Ban Kiểm soát từ tháng 05/2010. Bà Nguyễn Hoàng Anh tốt nghiệp đại học chuyên ngành Tài chính Kế toán - Đại học Tài chính Kế toán.

Từ tháng 08/2008 đến nay Bà giữ chức Trưởng Ban quản trị dự án quản trị doanh nghiệp ERP Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Từ 2007 - 2008 bà được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Kế hoạch vật tư, Phó quản trị dự án quản trị doanh nghiệp ERP Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Từ 1999 - 2006 Bà công tác tại phòng Kế toán Công ty Bóng đèn Điện Quang.

#### BÀ NGUYỄN HOÀNG ANH

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



**T**ham gia Ban Kiểm soát năm 2010. Ông Ngô Đức Thọ tốt nghiệp Cử nhân Quản trị Kinh doanh. Gia nhập Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang từ tháng 03/2006, tháng 03/2009 Ông được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Xuất Nhập Khẩu, đến tháng 08/2017 Ông được bổ nhiệm làm Giám đốc Kế hoạch vật tư Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

#### ÔNG NGÔ ĐỨC THỌ

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



**T**ham gia Ban Kiểm soát từ tháng 04/ 2013. Ông Tô Hiếu Thuận tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế - Khoa Quản trị kinh doanh trường Đại học Kinh tế TP.HCM, Thạc sỹ Quản trị Kinh Doanh trường Abraham Lincoln University- USA (Mỹ). Hiện nay, Ông là Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư kinh doanh Vàng Toàn Cầu (GGB), Giám đốc chi nhánh công ty TNHH Thiên Thiên Lộc. Ông Tô Hiếu Thuận có 10 năm kinh nghiệm về hoạt động môi giới, kinh doanh trên Thị trường Chứng khoán VN, 8 năm kinh nghiệm về hoạt động Quản lý nghiệp vụ chứng khoán của một Công ty Chứng khoán. Năm 2009 Ông đảm nhận vai trò là Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần chứng khoán VNS Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh.

#### ÔNG TÔ HIẾU THUẬN

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



Từ năm 2003 đến năm 2007 Ông làm việc tại Công ty CK IBS/HCM từng giữ các chức vụ: Phó giám đốc, Trưởng phòng Kinh doanh – Tư vấn CK, Phó Trưởng phòng Kinh Doanh, Trưởng phòng Môi giới...



## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

■ Kế hoạch năm 2017

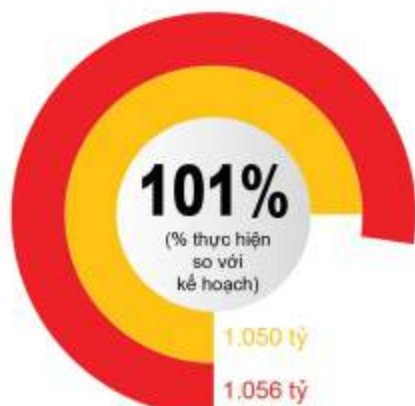
■ Thực hiện năm 2017

■ Số đầu năm

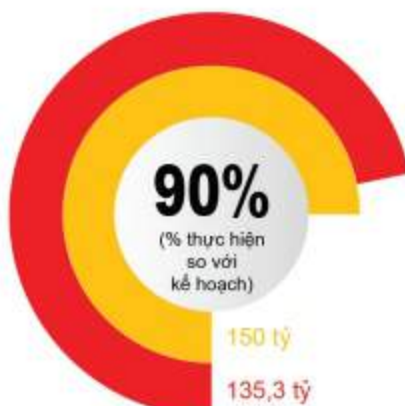
■ Số cuối năm

■ Vốn chủ sở hữu

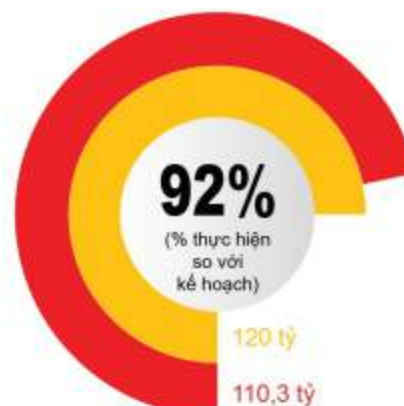
■ Tổng nợ phải trả



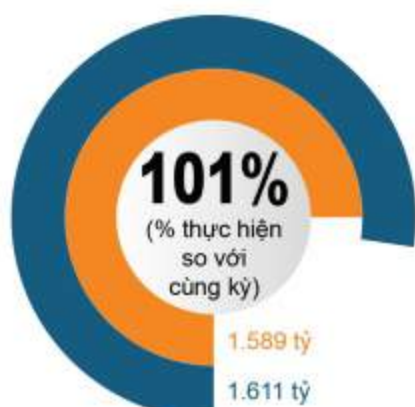
DOANH THU THUẦN



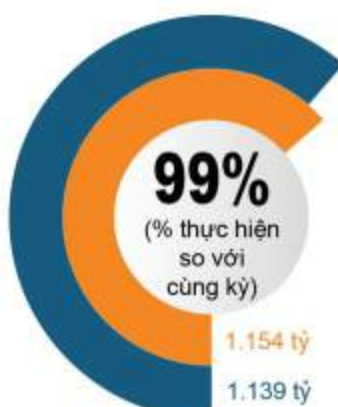
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ



LỢI NHUẬN SAU THUẾ



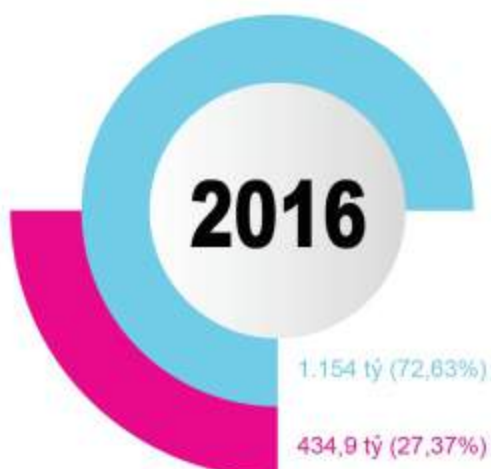
TỔNG TÀI SẢN



VỐN CHỦ SỞ HỮU



TỔNG NỢ PHẢI TRẢ





CHỈ TIÊU	2016	2017	% TĂNG/GIẢM
Tổng giá trị tài sản	1.589.377.165.418	1.611.366.439.382	101%
Doanh thu thuần	1.035.067.111.919	1.056.462.970.639	102%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	253.661.721.327	135.220.954.354	53%
Lợi nhuận khác	796.515.531	99.271.256	12%
Lợi nhuận trước thuế	254.458.236.858	135.320.225.610	53%
Lợi nhuận sau thuế	204.102.511.148	110.295.255.165	54%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	30%	30%	100%

CHỈ TIÊU	2016	2017	GHI CHÚ
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (= TSNH/ Nợ NH)	2,91	2,86	
Hệ số thanh toán nhanh	2,25	2,19	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,27	0,29	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,37	0,41	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	2,79	2,20	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,65	0,66	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,20	0,10	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,18	0,10	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,13	0,07	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,25	0,13	



# CÀO TÙNG BỪNG

## ĂN MỪNG CÙNG LED ĐIỆN QUANG

Giải Đặc Biệt

**01** Xe Ô Tô  
**Huyndai Grand i10**



Giải Nhất  
**03**

Honda  
**SH 125i**





Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa

**Chương trình khuyến mãi định kỳ vào quý 4 hàng năm của Công ty**



## BẢO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

### BẢO CÁO VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Với định hướng phát triển bền vững theo tiêu chí “**An toàn – Tiết kiệm – Thân thiện môi trường**”, Điện Quang luôn nhận thức việc làm tốt công tác bảo vệ môi trường là trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với người tiêu dùng và xã hội, là mục tiêu mà Điện Quang cam kết thực hiện thông qua việc tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, xây dựng và thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh luôn gắn kết với hoạt động bảo vệ môi trường.

Điện Quang cũng là đơn vị đầu tiên và duy nhất trong ngành chiếu sáng được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp chứng nhận Nhân xanh Việt Nam, sản phẩm thân thiện với môi trường đối với các sản phẩm đèn LED mang Thương hiệu Điện Quang trong năm 2017.

### NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN

Trong quá trình sản xuất, Điện Quang đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nhằm tiết kiệm chi phí vật tư sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên như:

#### \*Nguyên liệu:

Đối với các vật tư sử dụng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện việc kiểm soát chặt chẽ thông qua các biện pháp:

Liên tục cải tiến thiết kế sản phẩm tiết kiệm nguyên vật liệu, ưu tiên lựa chọn các vật liệu thân thiện môi trường; đầu tư nâng cấp công nghệ, thiết bị theo hướng tự động hóa cao, tối ưu hóa quy trình thao tác, tăng năng suất lao động và tỷ lệ đạt trên dây chuyền để giảm dần lượng sản phẩm thải bỏ.

Hoàn thiện chuỗi cung ứng vật tư, bán thành phẩm theo hướng thân thiện môi trường. Quy định và kiểm soát chặt chẽ tiêu chuẩn chất lượng các vật tư đầu vào, đây là cơ sở cho việc đánh giá, lựa chọn các nhà cung

ứng. Công ty luôn chủ động tích cực tìm kiếm nguồn các vật tư, vật liệu mới thay thế trên cơ sở đáp ứng các tiêu chí về chất lượng, giá cả, khả năng cung cấp, hạn chế và loại bỏ dần các vật tư, vật liệu chứa các thành phần nguy hại cho sức khỏe con người, an toàn và thân thiện với môi trường hơn. Định hướng tự nghiên cứu sản xuất các vật tư, vật liệu; tìm kiếm các nguồn cung ứng trong nước thay thế và nội địa hóa sản phẩm luôn là nhiệm vụ trọng tâm được Công ty xác định trong nhiều năm qua nhằm nâng cao tính chủ động trong sản xuất và giảm dần sự lệ thuộc từ nước ngoài.

Xây dựng định mức sử dụng vật tư cụ thể cho từng loại sản phẩm và kiểm soát định kỳ hàng tháng việc sử dụng vật tư của các nhà máy theo mục tiêu giảm dần việc sử dụng lãng phí và tiêu hao.

Tái sử dụng một số vật tư từ phế phẩm khi có thể nhằm tiết kiệm vật tư, năng lượng, tận dụng các loại bao bì để chứa các vật tư, bán thành phẩm trong quá trình sản xuất.

#### \*Năng lượng:

Công ty đã tích cực triển khai thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua nhiều hoạt động cụ thể:

Nghiên cứu phát triển nhiều dòng sản phẩm an toàn, tiết kiệm và thân thiện môi trường ứng dụng trong rất nhiều lĩnh vực dân dụng, thương mại, công nghiệp, nông nghiệp, nuôi trồng và đánh bắt thủy hải sản...

Tuân thủ việc dán nhãn năng lượng cho các sản phẩm theo quy định của Nhà nước.

Tích cực tham gia nhiều dự án khuyến khích nghiên cứu, sản xuất, ứng dụng các sản phẩm tiết kiệm năng lượng do các cơ quan chức năng trung ương và địa phương, các tổ chức trong và ngoài nước triển khai.

Bắt đầu từ năm 2015 đến nay, Điện

Quang đã đồng hành cùng Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện chương trình “Bảo vệ đôi mắt trẻ thơ” qua việc tài trợ mô hình chiếu sáng đạt chuẩn cho các lớp học trên toàn quốc, với tổng giá trị tài trợ lên đến 7 tỷ đồng. Tiếp nối thành công, Điện Quang tiếp tục thực hiện chương trình “Thắp sáng ước mơ” với mục đích thắp sáng những giấc mơ vào đời của học sinh Việt Nam, khuyến khích các em học sinh học tập, thực hiện ước mơ của mình thông qua các hoạt động cụ thể như trang bị hệ thống chiếu sáng đạt chuẩn cho các trường học trên khắp cả nước. Ngoài ra, Điện Quang còn phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể thực hiện các chương trình an sinh xã hội như tài trợ sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện cho các hộ dân nghèo vùng sâu vùng xa.

Xây dựng và kiểm soát chặt chẽ định mức sử dụng nhiên liệu, điện trong sản xuất; triển khai nhiều giải pháp khoa học kỹ thuật và công nghệ; phát động các phong trào thi đua tiết kiệm việc sử dụng nhiên liệu, điện tại các đơn vị trong Công ty thông qua các hoạt động cụ thể như: tận dụng tối đa chiếu sáng tự nhiên trong quá trình sản xuất, thay thế các thiết bị chiếu sáng truyền thống tiêu tốn nhiều năng lượng bằng nguồn sáng LED tiết kiệm điện; bố trí thời gian sản xuất hợp lý, tránh giờ cao điểm; quy định về việc sử dụng máy lạnh hợp lý (nhiệt độ, thời gian đóng mở), tắt hết nguồn điện sau thời gian sản xuất tại một số khu vực vừa đảm bảo an toàn PCCC, vừa tiết kiệm điện; ưu tiên tận dụng tối đa chiếu sáng và thông gió tự nhiên tại khu vực văn phòng, nhà xưởng.

#### Bảng tổng hợp sử dụng năng lượng

Năng lượng	Năm 2016	Năm 2017
Gas ( kg )	368.067	270.389
Điện ( kwh )	4.472.294	4.906.020



**\*Sử dụng nước:**

Đối với nước sinh hoạt, Công ty có định mức về việc sử dụng nước để khuyến khích ý thức tiết kiệm cho công nhân; tổ chức tuyên truyền, kiểm tra nhắc nhở người lao động trong việc sử dụng nước tiết kiệm; thường xuyên kiểm tra các đường ống và van nước, không để thất thoát.

**Bảng tổng hợp sử dụng nước**

	Năm 2016	Năm 2017
Nước ( m3 )	59.014	44.663

**Nước thải, chất thải**

- Trong nhiều năm qua, công tác bảo vệ môi trường luôn được Điện Quang quan tâm đầu tư và tổ chức thực hiện thông qua việc tuân thủ tốt chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường, tổ chức quan trắc và báo cáo kết quả giám sát môi trường định kỳ hàng năm, thực hiện thu gom và xử lý tái chế các chất thải đúng theo quy định, cải thiện điều kiện vệ sinh và môi trường lao động ngày càng xanh và sạch hơn...
- Hiện nay, Công ty đang triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng về môi trường theo ISO

14001:2015 vào thực tiễn. Công tác chuyển đổi, chuẩn bị đã được Ban Lãnh Đạo Công ty Điện Quang đề ra từ Quý II/2017 nhằm hiện thực hóa việc bảo vệ môi trường.

- Quá trình sản xuất các sản phẩm LED phải đảm bảo các yêu cầu về môi trường như độ sạch, độ ẩm và nhiệt độ, không có hiện tượng tích điện trên các dụng cụ, thiết bị, người thao tác... Do đó việc ngăn ngừa các ô nhiễm trong quá trình sản xuất, lưu trữ, vận chuyển sản phẩm luôn được chú trọng.

**BIỆN PHÁP XỬ LÝ NƯỚC THẢI, CHẤT THẢI****\*Đối với nước thải:**

- Nước cho sản xuất: Làm hệ thống thu hồi tái sử dụng, phân cận xả đầu nối với hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp.
- Nước cho sinh hoạt: Bể tự hoại lắng cặn và phân hủy trước khi thải vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp.
- Nước mưa: Làm hệ thống đầu nối riêng với hệ thống thoát nước mưa của khu công nghiệp.

**\*Đối với khí thải:**

- Công đoạn in chì là máy làm tự động; công đoạn sấy cũng được làm tự động và khí nóng được xử lý trước khi xả thải ra môi trường thông qua hệ thống xử lý khí thải.
- Hiện nay Công ty đang trong quá trình chuyển đổi sang chì không độc (Chì RoHS) với thành phần không có chì (Sn-Ag-Cu).

**\*Đối với chất thải rắn:**

- Chất thải rắn được phân loại, thực hiện xử lý để thu hồi và tái sử dụng 1 số loại vật tư, kết hợp với việc thuê các đơn vị có chức năng thu gom - vận chuyển - xử lý theo đúng quy định của Nhà nước.
- Bên cạnh đó, Công ty còn xây dựng và triển khai các phương án cải thiện và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, giảm thiểu phát thải và ứng phó các sự cố về môi trường.



### NGUỒN Ô NHIỄM

Chất thải rắn

(từ hoạt động sinh hoạt, từ phế phẩm sản xuất.)

#### BIỆN PHÁP KHÁC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

Tận dụng các loại bao bì để chứa các vật tư, bán thành phẩm trong quá trình sản xuất.

Liên tục cải tiến thiết kế sản phẩm, công nghệ, thiết bị theo hướng tiết kiệm nguyên vật liệu, ưu tiên lựa chọn các vật liệu thân thiện môi trường, tăng năng suất lao động và tỷ lệ đạt trên dây chuyền để giảm dần lượng sản phẩm thải bỏ.

Duy trì việc áp dụng công cụ 5S trong toàn công ty nhằm đảm bảo rác thải luôn được thu gom, phân loại và xử lý đúng quy định

Tái sử dụng một số vật tư từ phế phẩm trong quá trình sản xuất và phân phối; phần không sử dụng được giao cho đơn vị có chức năng thu gom xử lý.

Hoàn thiện chuỗi cung ứng nguyên vật liệu, bán thành phẩm theo hướng thân thiện môi trường.

### NGUỒN Ô NHIỄM

Nhiệt độ

#### BIỆN PHÁP KHÁC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

Tận dụng tối đa nguồn thông gió tự nhiên trong khu vực sản xuất.

Tại các vị trí sinh nhiệt có lắp đặt hệ thống thông gió cưỡng bức...

Tăng cường trồng cây xanh quanh các khu vực sản xuất, duy trì chăm sóc mảng xanh như thảm cỏ và khu vực bồn hoa.

### NGUỒN Ô NHIỄM

Chất thải rắn

(từ hoạt động sinh hoạt, từ phế phẩm sản xuất.)

#### BIỆN PHÁP KHÁC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

Cô lập các vị trí có phát sinh khí thải (nhiệt, hóa chất), bố trí hệ thống quạt hút – lọc trước khi thải ra môi trường.

Hóa chất, nước hàn được sử dụng hợp lý, tránh rơi vãi trên máy.

## PHƯƠNG ÁN GIẢM THIỂU PHÁT THẢI

### NGUỒN Ô NHIỄM

Tiếng ồn

(chủ yếu từ hoạt động của dây chuyền, thiết bị)

#### BIỆN PHÁP KHÁC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

Ưu tiên lựa chọn công nghệ, thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn về tiếng ồn; sử dụng các cấu kiện giảm chấn/chống ồn; tuân thủ công tác bảo trì định kỳ nhằm hạn chế độ rung, tiếng ồn để bảo vệ sức khỏe cho người lao động.

### NGUỒN Ô NHIỄM

Nước thải

(từ hoạt động sinh hoạt và nước mưa)

#### BIỆN PHÁP KHÁC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

Nước thải chủ yếu bao gồm 2 nguồn: nước thải sinh hoạt và nước mưa.

Đối với nước sinh hoạt, Công ty có định mức về việc sử dụng nước để khuyến khích ý thức tiết kiệm cho công nhân. Nước thải sinh hoạt được đầu nối trực tiếp vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu Công nghiệp.

Đối với nước mưa được đầu nối với hệ thống riêng của Khu công nghiệp.

### NGUỒN Ô NHIỄM

Ánh sáng

(tiêu tổn năng lượng + chất lượng ánh sáng)

#### BIỆN PHÁP KHÁC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

Tận dụng tối đa chiếu sáng tự nhiên.

Thay thế các nguồn sáng truyền thống bằng nguồn sáng LED chất lượng cao đảm bảo quy chuẩn về chiếu sáng (độ rọi, độ chói, độ nhấp nháy....) và tiết kiệm năng lượng.







## PHƯƠNG ÁN PHÒNG TRÁNH VÀ ỨNG CỨU SỰ CÓ MÔI TRƯỜNG

Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố về môi trường.

Thực hiện đúng quy định quản lý an toàn các hóa chất.

Thường xuyên theo dõi kiểm tra thiết bị phòng cháy và chữa cháy như: hệ thống báo cháy tự động, bơm nước chữa cháy, hệ thống ống và hộp họng chữa cháy, còi báo, các bình chữa cháy...

Duy trì việc kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo định kỳ.

Tổ chức tuyên truyền, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, PCCN theo định kỳ.

Kiểm tra an toàn vệ sinh lao động – phòng chống cháy nổ theo định kỳ.

Thường xuyên cải tạo nâng cấp nhà xưởng.

Duy trì việc quan trắc và báo cáo giám sát chất lượng môi trường theo định kỳ.

Trong năm 2017, Điện Quang không có khoản phạt nào liên quan đến Môi trường.

## MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC, AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP

Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang là doanh nghiệp sản xuất, kinh

doanh các giải pháp, sản phẩm và dịch vụ hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện. Vì vậy, vấn đề An toàn vệ sinh lao động luôn được Công ty chú trọng và quan tâm.

Điện Quang luôn đặt vấn đề an toàn sức khỏe nghề nghiệp và môi trường vào vị trí ưu tiên cao nhất. Đây chính là trách nhiệm của Điện Quang trong việc đảm bảo rằng các điều kiện làm việc sẽ không ảnh hưởng tới sức khỏe và an toàn của người lao động, đồng thời không gây nguy hại cho môi trường.

Ngoài ra, Hội đồng bảo hộ lao động của Công ty phụ trách các hoạt động An toàn vệ sinh lao động theo đúng quy định, đảm bảo cải thiện điều kiện lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho toàn thể cán bộ công nhân viên. Tổ chức kiểm tra an toàn lao động tại nhà xưởng định kỳ hàng tháng và tổ chức khám sức khỏe nhằm phân loại sức khỏe lao động định kỳ hàng năm.

Mỗi CBCNV làm việc tại Điện Quang đều được đào tạo an toàn lao động trước khi bắt đầu làm việc nhằm đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người lao động, đồng thời duy trì tốt khả năng làm việc lâu dài của người lao động.

Để tạo ra một môi trường làm việc hiệu quả, thân thiện, kích thích tinh thần làm việc của người lao động.

Hằng năm, Điện Quang tổ chức đánh giá mức độ hài lòng của nhân viên, là công cụ để đo lường mức độ hài lòng đồng thời xác định các công việc cần làm để giữ chân nhân viên thông qua đánh giá các yếu tố như môi trường làm việc, khối lượng công việc được giao, lương thưởng, chế độ đãi ngộ,... từ đó, Công ty có những điều chỉnh về chính sách và quản lý để xây dựng một môi trường làm việc lý tưởng, tương xứng với định hướng phát triển dài hạn mà Công ty đã đề ra.

## TỔNG LỰC LƯƠNG LAO ĐỘNG

Tính đến hết ngày 31/12/2017, tổng số lao động bình quân tại Điện Quang là 995 người, trong đó có 54 cán bộ quản lý, với hơn 462 nhân viên có trình độ từ trung cấp trở lên.

### Trình độ lao động:

Trên đại học: 13 người

Đại học, Cao đẳng: 342 người

Trung cấp: 107 người

Lao động phổ thông: 533 người

### Hợp đồng lao động:

Nhân viên ký hợp đồng trên 1 năm: 972 người

Nhân viên ký hợp đồng thử việc: 23 người

### Độ tuổi lao động:

Độ tuổi dưới 30 là: 450 người, chiếm





tỷ lệ 45%

Độ tuổi từ 30 đến 50 là: 497 người, chiếm tỷ lệ 50%

Độ tuổi trên 50 là: 48 người, chiếm tỷ lệ 5%

#### Giới tính:

Lao động Nam là: 637 người, chiếm tỷ lệ 64%

Lao động Nữ là: 358 người, chiếm tỷ lệ 36%

### TUYỂN DỤNG

Trong cuộc chiến nhân tài ngày càng khốc liệt hiện nay, Công ty cũng rút ngắn thời gian tuyển dụng thông qua việc cải tiến quy trình nhân sự để ra quyết định nhanh nhất có thể nhưng vẫn đảm bảo được hiệu quả trong việc tìm kiếm ứng viên phù hợp với Công ty.

Trong năm 2017, Phòng Nhân sự đã tuyển dụng đủ và kịp thời để đáp ứng nhu cầu sản xuất và kinh doanh của công ty với tỷ lệ đạt 100%.

### BIẾN ĐỘNG NHÂN SỰ

Thị trường lao động ngày càng cạnh tranh gay gắt hơn nên biến động nhân sự là khó tránh khỏi.

Chủ động với biến đổi nhân sự trong năm 2017, Công ty Điện Quang đã xây dựng và áp dụng nhiều phương pháp khác nhau để giữ chân nhân viên. Ngoài việc làm thỏa mãn cho người lao động liên quan đến phúc lợi, văn hóa doanh nghiệp, kế hoạch phát triển sự nghiệp, Công ty còn tạo cho người lao động có cơ hội được phát triển năng lực và sáng tạo trong công việc.

Tình hình biến động nhân sự năm 2017 đã giảm 5% so với năm 2016.

### TỶ LỆ LAO ĐỘNG NỮ NGHỈ THAI SẢN

Tất cả lao động nữ sau khi nghỉ chế độ thai sản quay trở lại công ty làm việc chiếm tỷ lệ 100%. Điện Quang có chính sách cho lao động nữ sinh con, mỗi lần sinh được công ty hỗ trợ 1,5 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định.

STT	Số lao động nữ nghỉ thai sản	Số lao động nữ quay trở lại làm việc sau khi sinh	Tỷ lệ
1	17	17	100%



### ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN

Điện Quang luôn coi con người là tài sản quý giá nhất, là nhân tố quyết định sự thành công, vừa là động lực, vừa là mục tiêu phát triển. Nhận thức được tầm quan trọng đó, Công ty luôn thực hiện các chính sách đào tạo nâng cao trình độ tay nghề cho người lao động, tạo cơ hội thăng tiến nhằm giữ chân lao động làm việc tại Công ty. Xây dựng Thư viện Đào tạo trực tuyến giúp CBCNV chủ động thời gian tham gia các khóa học của Công ty hiệu quả nhất. Ngoài ra, Công ty còn xây dựng Chương trình đào tạo Người Kế Thừa nhằm cung cấp đủ nhân tài cho hệ thống nhân sự của Công ty, củng cố sức mạnh nguồn lực bên trong Công ty, tạo động lực cho các cá nhân xuất sắc trong tổ chức phát triển tối đa tiềm năng của mình.

### Số giờ đào tạo trung bình/người/năm 2017

STT	Đơn vị	Số giờ đào tạo bình quân /người/năm
1	Khối Văn Phòng	28
2	Khối Kinh Doanh	36
3	Khối Kỹ Thuật	48
4	Khối Sản Xuất	28

### CƠ CHẾ KHIẾU NẠI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Nhằm phát huy Quy chế dân chủ

trong doanh nghiệp, tạo điều kiện để người lao động được biết, được bàn, được tham gia đóng góp ý kiến các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm của người lao động đồng thời tạo ra cơ chế giám sát để nâng cao trách nhiệm, nghĩa vụ của người quản lý. Định kỳ 3 tháng, Công ty đã tổ chức đối thoại 1 lần để trao đổi và thảo luận các vấn đề liên quan đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, điều kiện làm việc, quyền và lợi ích của người lao động...Hội nghị người lao động được tổ chức hằng năm, đây là nơi gặp gỡ giao lưu giữa người lao động và người sử dụng lao động nhằm tháo gỡ những khúc mắc, bày tỏ những tâm tư nguyện vọng của người lao động tăng cường sự hiểu biết giữa Người sử dụng lao động và Người lao động để xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định tại nơi làm việc

### LAO ĐỘNG TRẺ EM

Trong hoạt động sản xuất, kinh doanh Điện Quang luôn tuân thủ các Quy định của pháp luật. Vì vậy, khi tiếp nhận lao động tất cả hồ sơ xin việc phải được địa phương xác nhận. Tránh trường hợp ứng viên khai thông tin cá nhân không đúng với sự thật. Điện Quang cam kết không sử dụng lao động trẻ em.

### THỎA ƯỚC LAO ĐỘNG TẬP THỂ

Thỏa ước lao động tập thể giữa Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang và người lao động được ký kết có hiệu lực



thời hạn 3 năm do Tổng Giám đốc đại diện cho người sử dụng lao động và Chủ tịch Công đoàn đại diện cho người lao động cùng ký kết thỏa ước này.

Nội dung của thỏa ước hoàn toàn phù hợp với luật hiện hành, bao gồm các điều khoản có lợi cho người lao động như: Hợp đồng lao động, thời gian làm việc và nghỉ ngơi, tiền lương thưởng và chế độ phúc lợi...

Công đoàn chịu trách nhiệm theo dõi triển khai thực hiện các điều khoản của thỏa ước. Khi thỏa ước lao động tập thể hết thời hạn hoặc có thay đổi về pháp lý ảnh hưởng đến các điều khoản của thỏa ước thì hai bên sẽ đàm phán chỉnh sửa và ký kết lại thỏa ước nhằm đảm bảo nội dung thỏa ước hoàn toàn phù hợp với các yêu cầu pháp luật hiện hành.

Hàng năm, Điện Quang tổ chức Hội nghị người lao động lấy ý kiến của tập thể để đóng góp xây dựng Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

### CHẾ ĐỘ LƯƠNG, THƯỞNG VÀ PHÚC LỢI

Tại Điện Quang, CBCNV được trả lương theo phương pháp 3P (1) Position – Vị trí công việc, (2) Person – Năng lực cá nhân và (3) Performance – Kết quả công việc. Được đánh giá hàng tháng dựa theo KPIs giao cho từng cá nhân. Năm 2017 thu nhập bình quân của CBCNV 9.250.000 đồng. Tăng 4.5% so với năm 2016. Bên cạnh cơ chế lương Công ty còn ban hành chính sách thưởng và phúc lợi như:

#### Quyền lợi theo luật quy định

1. Thời gian làm việc
2. Tham gia BHXH, y tế, thất nghiệp
3. Hưởng chế độ ốm đau, thai sản, hưu trí và tử tuất
4. Nghỉ phép

#### Phúc lợi hàng năm

Tham quan nghỉ mát hàng năm.  
Tham gia các hoạt động hội thao hàng năm.  
Quà mừng kết hôn, sinh nhật, thành lập Công ty.

Thăm hỏi ốm đau, ma chay...

Thưởng con CBCNV đạt thành tích trong học tập.

Khám sức khỏe tổng quát định kỳ hàng năm.

Đồng phục, bảo hộ lao động hàng năm.

#### Phúc lợi khác

Thưởng Tết dương lịch; Giỗ tổ Hùng Vương; 30/4 & 1/5; 2/9...

Thưởng hoàn thành kế hoạch cuối năm dựa vào kết quả hoạt động kinh doanh (theo hệ số thưởng chung).

Thưởng hoàn thành kế hoạch cuối năm dựa vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Thưởng đạt doanh số tháng, quý và năm.

Thưởng 8/3; 20/10; 22/12; 27/7; Phụ nữ 2 giới và hỗ trợ 1,5 tháng lương cơ sở sau khi sinh con.

Xem xét tăng lương dựa vào kết quả công việc của từng CBCNV.

Các chính sách ưu đãi khác.

Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng trong và ngoài nước.

### CHĂM LO SỨC KHỎE CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Hàng năm, Điện Quang mời các tổ chức có uy tín, chất lượng về khám sức khỏe định kỳ cho tất cả cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty. Trong những đợt khám sức khỏe, CBCNV còn được bác sĩ tư vấn về sức khỏe một cách cụ thể.

Điện Quang còn có bộ phận y tế tại các nhà máy phục vụ cho việc cấp phát thuốc, sơ cứu ban đầu và theo dõi khám sức khỏe cho CBCNV trong đơn vị.

Điện Quang luôn đảm bảo việc cung cấp những suất ăn cho CBCNV đầy đủ chất dinh dưỡng và an toàn thực phẩm để CBCNV có đủ sức khỏe trong thời gian làm việc và đặc biệt quan tâm đến chế độ bồi dưỡng độc hại cho người lao động. Hàng tháng, Công ty cung cấp hơn 15.000 suất sửa cho người lao động làm trong môi trường có yếu tố nặng nhọc độc hại.

### CÔNG TÁC AN TOÀN LAO ĐỘNG

Là đơn vị sản xuất công tác an toàn

lao động và sức khỏe nghề nghiệp luôn được Điện Quang đặt lên hàng đầu. Vì trong môi trường sản xuất rất dễ gây ra cháy nổ. Điện Quang đã đầu tư hệ thống thiết bị phòng cháy chữa cháy tại các trụ sở làm việc Công ty và các xí nghiệp sản xuất.

Để công tác An toàn lao động đạt hiệu quả tối ưu nhất, Công ty đã thành lập Hội đồng bảo hộ lao động; Ban An Toàn lao động và Mạng lưới An toàn vệ sinh viên và Đội sơ cấp cứu có phân công trách nhiệm rõ ràng:



Hội đồng bảo hộ lao động	12 người
Ban An Toàn lao động	27 Người
Mạng lưới An Toàn Vệ sinh	35 Người
Đội Phòng cháy chữa cháy	162 Người
Đội sơ cấp cứu	22 Người

Môi trường lao động (MTLD) gồm nhiều yếu tố như vi khí hậu (nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió), ánh sáng, bức xạ nhiệt, tiếng ồn, rung chuyển, bụi, khói, hơi khí độc, hóa chất... luôn tồn tại trong môi trường làm việc. Để đảm bảo môi trường làm việc an toàn và tốt cho sức khỏe người lao động, hằng năm Công ty đã mời những đơn vị chuyên môn có uy tín về kiểm tra MTLD tại nơi làm việc của người lao động từ đó giúp công ty kịp thời phát hiện những nguy cơ gây hại để cải thiện điều kiện làm việc hoặc trang bị phương tiện phòng hộ cá nhân phù hợp đảm bảo an toàn sức khỏe cho người lao động. Căn cứ kết quả đo môi trường những vị trí nào vượt quá mức cho phép Công ty đều có giải pháp cải thiện ngay sau đó.

Ngoài ra, Công ty còn tổ chức các lớp huấn luyện về An toàn vệ sinh lao



động cho từng nhóm theo quy định và mời chuyên gia về hướng dẫn sử dụng các thiết bị đòi hỏi nghiêm ngặt về an toàn lao động để phòng ngừa các sự cố xảy ra. Công ty cũng cung cấp đầy đủ các công cụ bảo hộ lao động, an toàn và đưa ra các hướng dẫn, cảnh báo thích hợp cho người lao động trong quá trình vận hành máy móc thiết bị để hạn chế các sự cố tiềm ẩn có thể gây tổn thương đến người lao động.

### BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Điện Quang còn tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động công tác xã hội nhằm đóng góp cho cộng đồng thông qua nhiều chương trình.

#### Chương trình “Điện Quang thấp sáng ước mơ”

Tiếp nối thành công, trong năm 2017, Điện Quang tiếp tục tổ chức và lan tỏa chương trình “Điện Quang - Thấp sáng ước mơ” với mục đích thấp sáng những ước mơ vào đời của học sinh Việt Nam, khuyến khích các em học sinh học tập, thực hiện ước mơ của mình thông qua các hoạt động cụ thể như:

Trao tặng 02 cây cầu mang tên Điện Quang cho các xã Khánh Hoà, Hòa Tân Huyện U Minh, tỉnh Cà Mau trong năm 2017. Cầu Điện Quang được xây dựng tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đến trường, giúp

cho các em không còn phải băng sông đến trường bằng các cây cầu treo tạm bợ với thấp thỏm nỗi lo mùa nước nổi.

Bên cạnh đó, nhằm tạo động lực cho các em học sinh phấn đấu học tập thực hiện ước mơ của mình, Điện Quang cũng đã triển khai chương trình “Thư viện thấp sáng ước mơ” trao tặng tủ sách và hàng trăm phần quà cho các em học sinh ở các trường tại địa phương.

Xây dựng chương trình “Quy học bổng thấp sáng ước mơ” góp 1000đ khi mua hàng trên kênh online.

Hành trình “Thấp sáng ước mơ” cũng đã mang đến cho hơn 1200 em học sinh ở tỉnh Bạc Liêu và Đồng Nai, một đêm hội trăng rằm đầy đủ và ý nghĩa. Kết hợp với các trường xây dựng giờ học ngoại khóa cho học sinh sinh viên. Cụ thể, trong năm 2017, Điện Quang đã đón hơn 3000 sinh viên và học sinh các Trường Đại học Khoa học Tự Nhiên, Trường Đại học Bách Khoa TP. HCM, Sư phạm Kỹ Thuật thăm quan nhà máy.

#### 2. Ủng hộ đồng bào lũ lụt

Nhằm chia sẻ những mất mát và thiệt hại với đồng bào các tỉnh bị ảnh hưởng của đợt lũ lụt vừa qua tại miền Trung, Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang TP HCM cũng đã trao hơn 200 triệu đồng và nhiều phần quà cho hàng trăm hộ dân và học sinh ở các địa phương bị thiệt

hại nặng nề sau bão số 10 ở huyện Cẩm Xuyên và TX Kỳ Anh. Đây là những phần quà thiết thực để hỗ trợ cho bà con vùng lũ khắc phục hậu quả thiệt hại sau trận lũ lụt lịch sử năm 2017.

#### 3. Chương trình “Điện Quang – Sẻ chia yêu thương”

Với tinh thần tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách, hơn 100 phần quà đã được CBVN Điện Quang trao tận tay cho những người vô gia cư phải ngủ ngoài đường, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn đang phải làm việc vất vả trong dịp đầu xuân năm 2017.

#### 4. Các hoạt động triển khai, phối hợp

Điện Quang tự hào là đơn vị tài trợ và thiết kế toàn bộ hệ thống chiếu sáng cho chương trình “Xây dựng thư viện sách nói dành cho người mù”, phối hợp với nhà văn hóa thanh niên tổ chức chương trình “Mùa Xuân biển đảo”.

Đồng hành cùng các cơ quan tổ chức xã hội thực hiện các chương trình xã hội cộng đồng có ý nghĩa. Hằng năm tổ chức các hoạt động hưởng ứng chiến dịch Giờ Trái Đất thông qua một số hoạt động thiết thực như: kêu gọi tắt đèn và các thiết bị điện khi không sử dụng, tiết kiệm điện nước tại đơn vị, sử dụng dụng các thiết bị điện tiết kiệm năng lượng, tổ chức đạp xe diễu hành, tham gia nhặt rác làm sạch môi trường...









BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2013 – 2017****1. TỔNG QUAN KẾT QUẢ THỰC HIỆN****1.1 Tổng quan về kinh tế và ngành chiếu sáng:**

Trong giai đoạn 2013 – 2017, tình hình thế giới có nhiều biến động, an ninh chính trị bất ổn tại nhiều khu vực. Bên cạnh đó, xu hướng tăng cường bảo hộ mậu dịch bằng các hàng rào thuế quan và phí thuế quan tại các quốc gia phát triển như Mỹ, EU đã tác động không nhỏ đến kinh tế thế giới cũng như thương mại toàn cầu. Theo quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong giai đoạn này cũng không có nhiều biến động, duy trì tăng trưởng ở mức bình quân 3.5%.

Kinh tế Việt Nam trong giai đoạn 05 năm vừa qua đã ghi nhận những chuyển biến tích cực khi tăng trưởng GDP có sự cải thiện qua từng năm, thị trường bất động sản khởi phục mạnh sau giai đoạn đóng băng, lạm phát được kiểm soát tốt và vấn đề nợ xấu của hệ thống ngân hàng cơ bản đã được xử lý. Tuy nhiên, bên cạnh các yếu tố tích cực nền kinh tế Việt Nam trong giai đoạn vừa qua cũng tiềm ẩn nhiều bất ổn như nợ công tăng cao, thâm hụt ngân sách, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nội địa trong bối cảnh hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới, tác động của tình trạng biến đổi môi trường khí hậu đến sản xuất và đời sống ngày càng sâu rộng.

Ngành chiếu sáng tại Việt nam từ năm 2015 đã bắt đầu chứng kiến sự phát triển bùng nổ các sản phẩm chiếu sáng LED. Với các ưu điểm như hiệu suất năng lượng cao, bền, thân thiện với môi trường và đặc biệt giá bán các dòng sản phẩm LED phổ thông đã gần như ngang bằng với các loại đèn truyền thống, chiếu sáng điện tử đã thực sự tạo ra cuộc cách mạng trong ngành chiếu sáng trên phạm vi toàn cầu, trong đó có Việt Nam. Sự phát triển nhanh chóng của đèn LED đã mang lại nhiều thách thức cho các doanh nghiệp sản xuất đèn truyền thống trong nước khi số lượng doanh nghiệp tham gia vào ngành tăng lên nhanh chóng, chưa có hàng rào kỹ thuật và hàng rào thuế quan để bảo vệ sản xuất trong nước, sự cạnh tranh không lành mạnh, gian lận thương mại ngày càng nghiêm trọng do thiếu sự giám sát của cơ quan quản lý.



1.2 Kết quả thực hiện:

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN 2013 – 2017

Đơn vị tính: tỷ đồng (làm tròn số)

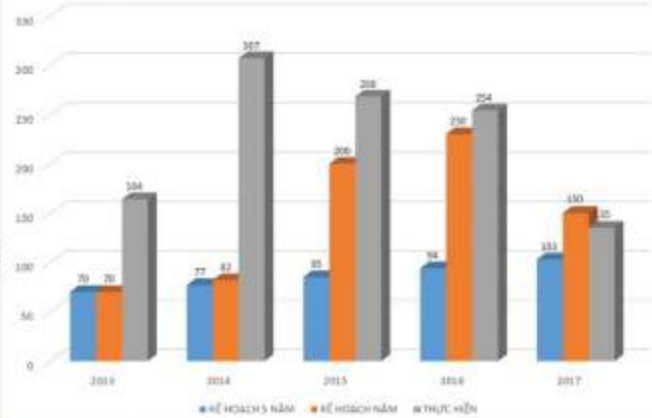
STT	Năm	Doanh Thu Thuần				Lợi Nhuận Trước Thuế				Cổ Tức			
		KH 5 Năm	KH Năm	TH	TH/KH Năm	KH 5 Năm	KH Năm	TH	TH/KH Năm	KH 5 Năm	KH Năm	TH Năm	Hình Thức
1	2013	693	693	795	114.7%	70	70	164	234.3%	15%	15%	20%	TM
2	2014	762	1000	1223	122.3%	77	82	307	374.4%	15%	20%	35%	30%=CP, 5%=TM
3	2015	838	1260	1082	85.9%	85	200	268	134.0%	17%	20%	35%	10%=CP, 25%=TM
4	2016	963	1100	1035	94.1%	94	230	254	110.4%	20%	30%	40%	TM
5	2017	1107	1050	1056	101%	103	150	135	90.0%	20%	30%	30%	Dự kiến 30%=TM (đã chi trả 15%=TM trong năm 2017)

Ghi chú: CP - Cổ Phiếu ; TM - Tiền Mặt ; TH - Thực Hiện



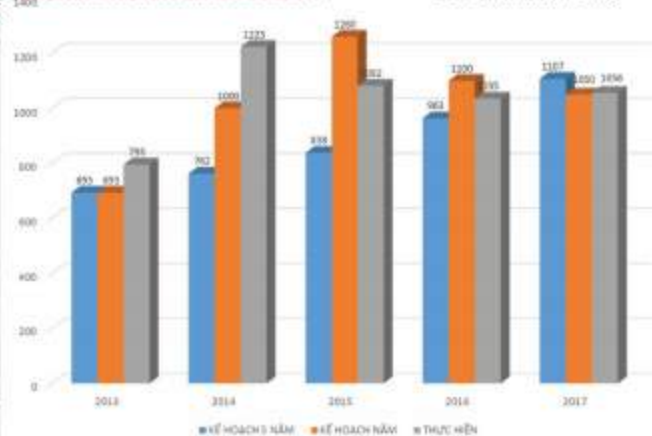
Lợi nhuận trước thuế 2013-2017

Đơn vị tính: tỷ đồng



Doanh thu thuần 2013-2017

Đơn vị tính: tỷ đồng





## 2. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

Với việc nhận định đúng đắn sự tăng trưởng bùng nổ của công nghệ chiếu sáng LED, HĐQT và Ban điều hành Công ty đã kịp thời điều chỉnh kế hoạch chiến lược và đưa ra các giải pháp đồng bộ giúp giảm những tác động tiêu cực trước những sự thay đổi nhanh chóng của ngành chiếu sáng tại Việt Nam cũng như trên thế giới. Bên cạnh đó, với sự nỗ lực, đồng lòng của tập thể CBCNV đã giúp Công ty khắc phục khó khăn để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, tạo tiền đề phát triển mở rộng và tăng trưởng trong giai đoạn tiếp theo. Bên cạnh các mặt tích cực đã đạt được trong 05 năm qua cũng còn những tồn tại phải khắc phục nhằm duy trì tốc độ tăng trưởng trong tương lai.

### 2.1 Những thành tựu đã đạt được:

Sớm nắm bắt và làm chủ công nghệ chiếu sáng LED thông qua việc đầu tư mạnh cho hoạt động R&D, đào tạo và nâng cấp bộ phận kỹ thuật, nâng

cao tay nghề của công nhân.

Kênh phân phối đa dạng hơn và ngày càng tiếp cận tốt hơn với người tiêu dùng cuối cùng, giảm bớt sự lệ thuộc vào kênh truyền thống.

Phòng thử nghiệm và kiểm nghiệm cũng đã được đầu tư và nâng cấp theo các tiêu chuẩn quốc tế giúp giảm thiểu đáng kể việc đưa các sản phẩm chiếu sáng không đạt chất lượng ra thị trường.

Hợp lý hóa sản xuất giữa mảng chiếu sáng truyền thống và chiếu sáng điện tử để tối ưu hóa hiệu suất sử dụng máy móc thiết bị và dây chuyền sản xuất.

Đã có những bước chuẩn bị cơ bản về nhân sự và chuyển giao công nghệ nhằm đón đầu cho làn sóng cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ.

### 2.2 Những tồn tại cần phải khắc phục:

Năng suất lao động bình quân còn thấp.

Độ phủ các sản phẩm chiếu sáng đặc biệt là đèn LED ở các tiệm điện còn thấp ảnh hưởng đến việc tiêu thụ các sản phẩm mới của Công ty.

Việc tổ chức và triển khai hoạt động kinh doanh của kênh bán hàng mới chưa đạt được mục tiêu đề ra do thiếu kinh nghiệm và cần tiếp tục được hoàn thiện trong thời gian tới.

## 3. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2018 – 2022

### 3.1. Tổng quan về kinh tế Việt Nam và thế giới:

Theo quỹ tiền tệ quốc tế, kinh tế thế giới trong ngắn hạn sẽ tiếp tục tăng trưởng với mức dự báo 3.9%. Động lực tăng trưởng tích cực đến từ xu hướng tiếp tục nới lỏng tài chính, tiền tệ; bình ổn giá năng lượng và hàng hóa; cải thiện lòng tin kinh doanh dựa trên hy vọng vào các cuộc cải cách thuế và kích thích tài chính, cũng như sự cộng hưởng xu hướng tăng trưởng chung ở Mỹ, châu Âu, Nhật Bản, Brazil, Nga và Trung Quốc, Ấn Độ. Mặc dù xuất hiện





một số quan ngại về tăng cường bảo hộ mậu dịch trong nước do Mỹ khởi xướng và có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến thương mại và tăng trưởng toàn cầu, tuy nhiên xu hướng tăng cường thương mại tự do và hợp tác đa biên vẫn chiếm ưu thế mà điển hình là CPTTP vẫn được 11 nước thành viên tiếp tục tiến hành để thay thế cho TPP khi Mỹ từ chối không tham gia.

Theo Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia dự báo, tăng trưởng kinh tế Việt Nam giai đoạn 2018 - 2020 có thể đạt 6,75% ở kịch bản cao và đạt 6,53% theo kịch bản cơ sở và lạm phát được kiểm soát trong khoảng 3,45 - 3,7%. Động lực tăng trưởng cho kinh tế Việt Nam trong giai đoạn này đến từ các chính sách điều hành kinh tế vĩ mô đã từng bước phát huy tác dụng như giảm thâm hụt ngân sách, điều hành tỷ giá linh hoạt, thắt chặt kiểm soát hoạt động của hệ thống ngân hàng.... Tuy nhiên, một số yếu tố bất lợi có thể ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế như sự tác động của biến đổi môi trường, khí hậu; các lợi thế so sánh truyền thống của nền kinh tế như chi phí lao động rẻ đang giảm dần; Việt Nam sẽ chịu tác động mạnh mẽ từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; lợi ích từ tự do hóa thương mại sẽ giảm dần; nguy cơ bị rơi vào "bẫy thu nhập trung bình" có thể xảy ra.

### 3.2. Dự báo về ngành chiếu sáng

Trong giai đoạn 2018 – 2022, dự kiến công nghệ chiếu sáng LED sẽ vẫn tiếp tục phát triển mạnh mẽ với tốc độ tăng trưởng dự kiến hàng năm khoảng 20-30%, ứng dụng trong mọi hoạt động sản xuất và đời sống; thay thế gần như toàn bộ công nghệ chiếu sáng truyền thống. Tốc độ tăng trưởng này sẽ có xu hướng chững lại và giảm dần vào cuối chu kỳ do sự thay thế các sản phẩm chiếu sáng truyền thống diễn ra gần như hoàn toàn và vòng đời của sản phẩm LED cao hơn rất nhiều. Tuy nhiên, phân khúc các dòng sản phẩm LED outdoor (công cộng, nông nghiệp, ngư nghiệp...), LED kết nối với các thiết bị điều khiển, hệ sinh thái thông minh (smart-lighting) sẽ tiếp tục phát triển và tăng trưởng mạnh mẽ và dẫn dắt thị trường chiếu sáng trong tương lai.

### 3.3. Định hướng chung:

Điện Quang là nhà cung cấp các sản phẩm, dịch vụ chiếu sáng và thiết bị điện dẫn đầu Việt Nam bằng sự thỏa mãn nhu cầu khách hàng; trở thành công ty công nghệ đón đầu sự phát triển nhanh chóng của công nghệ chiếu sáng LED và cuộc





cách mạng công nghiệp lần thứ 4; phát triển toàn diện các sản phẩm lẫn dịch vụ trong các lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện indoor, outdoor, trang trí, thông minh theo định hướng "Chất lượng, Thẩm mỹ và Tiện dụng".

#### 3.4. Giải pháp thực hiện:

Tiếp tục đầu tư mạnh cho hoạt động R&D nhằm nhanh chóng đa dạng hóa danh mục sản phẩm của Công ty phù hợp với từng kênh phân phối khác nhau.

Tăng cường việc hợp tác liên doanh, liên kết, M&A và chuyển giao công nghệ nhằm đẩy nhanh việc phát triển các sản phẩm mới phù hợp với xu thế phát triển của khoa học công nghệ đang diễn ra nhanh chóng như trí tuệ nhân tạo (AI), IoTs...

Tinh gọn hóa bộ máy sản xuất và quản lý để phù hợp hơn với xu thế phát triển mới của Công ty thông qua các giải pháp hợp lý hóa sản xuất, điều chỉnh cơ chế lương thưởng phù hợp để khuyến khích người lao động nâng cao năng suất và hiệu quả công việc.

Đẩy mạnh hoạt động của các kênh bán hàng mới thông qua việc (i) nâng cao chất lượng của đội ngũ bán hàng như thay đổi các quy chế lương, thưởng, đẩy mạnh công tác tuyển dụng, đào tạo và đào tạo lại các kỹ năng về tư vấn, bán hàng và sản phẩm; (ii) xây dựng các chương trình hỗ trợ hoạt động bán hàng cho từng kênh khác nhau; (iii) hoàn thiện danh mục sản phẩm phù hợp với từng kênh bán hàng khác nhau.

Đưa ra các giải pháp đồng bộ từ khâu phát triển sản phẩm, sản xuất và bán hàng để duy trì năng lực cạnh tranh và nâng cao độ phủ các sản phẩm chiếu sáng phổ thông của Công ty tại các điểm bán hàng của kênh truyền thống.

Duy trì các hoạt động đầu tư cho thương hiệu Điện Quang vốn đã và đang được nhiều người tiêu dùng Việt biết đến.

Phát triển có chọn lọc một số thị trường xuất khẩu thông qua việc nghiên cứu và lựa chọn các thị trường có sự thuận lợi về vị trí mặt địa lý, lợi thế về thuế suất nhập khẩu, tương đồng về sản phẩm và tiêu chuẩn chất lượng.





Hoạt động quản trị rủi ro trong công ty được thực hiện bởi phòng kiểm toán nội bộ với chức năng chính là nhận diện các rủi ro, ban hành các quy định, chính sách nhằm hạn chế những rủi ro và kiểm tra thường xuyên và định kỳ tính tuân thủ của các phòng, ban trong công ty để sớm phát hiện các rủi ro có thể xảy ra. Một số rủi ro chính có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty như sau:

## RỦI RO HỆ THỐNG

RỦI RO KINH TẾ	RỦI RO CHÍNH TRỊ	RỦI RO LÃI SUẤT	RỦI RO CHÍNH SÁCH	RỦI RO TỶ GIÁ
<p><b>MÔ TẢ RỦI RO</b></p> <p>Hoạt động của công ty chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi các biến động về kinh tế Việt Nam và thế giới. Khi nền kinh tế tăng trưởng, thu nhập của đại bộ phận người dân tăng lên và gia tăng nhu cầu sử dụng các sản phẩm chiếu sáng có chất lượng và tính năng ưu việt và ngược lại.</p>	<p><b>MÔ TẢ RỦI RO</b></p> <p>Là các loại rủi ro liên quan đến việc thay đổi các thể chế chính trị ở các thị trường xuất khẩu thành phẩm hoặc các thị trường nhập khẩu nguyên vật liệu chính của Công ty.</p>	<p><b>MÔ TẢ RỦI RO</b></p> <p>Là các rủi ro liên quan đến sự thay đổi lãi suất trên thị trường ảnh hưởng trực tiếp đến các quyết định đầu tư cũng như hiệu quả hoạt động chung của toàn Công ty.</p>	<p><b>MÔ TẢ RỦI RO</b></p> <p>Là các rủi ro liên quan đến việc chậm ban hành các quy định của cơ quan quản lý nhà nước để quản lý chất lượng sản phẩm chiếu sáng đặc biệt là đèn LED trên thị trường cũng như các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp sản xuất trong nước trong bối cảnh hàng nhập khẩu tràn lan.</p>	<p><b>MÔ TẢ RỦI RO</b></p> <p>Là các rủi ro liên quan đến việc biến động tỷ giá giữa đồng Việt Nam so với các đồng tiền của các quốc gia khác mà Công ty có quan hệ mậu dịch.</p>
<p><b>BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT</b></p> <p>Đa dạng hóa sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng. Đa dạng hóa kênh phân phối đặc biệt là các kênh bán hàng trực tiếp đến người tiêu dùng cuối cùng nhằm cung cấp những SP có chất lượng phù hợp hơn. Đa dạng hóa dịch vụ cung cấp đặc biệt là các dịch vụ giá trị gia tăng cho khách hàng như thiết kế, lắp đặt và bảo hành.</p>	<p><b>BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT</b></p> <p>Các thị trường xuất khẩu hoặc nhập khẩu đều được Công ty đánh giá rủi ro này một cách đầy đủ trước khi quyết định đầu tư hoặc ký kết các hợp đồng kinh tế, trong đó đặc biệt lưu ý đến các điều khoản về thanh toán.</p>	<p><b>BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT</b></p> <p>Tình hình tài chính của Công ty trong những năm qua rất lành mạnh với lượng tiền dồi dào đang được gửi tại các Ngân hàng. Trong việc đầu tư nhà máy mới tại Khu Công Nghệ Cao Tp. HCM, Công ty cũng đã tính toán đòn bẩy tài chính tối ưu nhất nhằm giảm thiểu rủi ro có thể xảy ra.</p>	<p><b>BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT</b></p> <p>Đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển để nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường đặc biệt là giá. Cung cấp sản phẩm và dịch vụ trọn gói cho khách hàng từ thiết kế, bán hàng, lắp đặt và bảo hành để tạo sự khác biệt. Tăng cường công tác truyền thông cho người tiêu dùng biết để phân biệt các sản phẩm chiếu sáng chất lượng.</p>	<p><b>BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT</b></p> <p>Tăng cường tỷ lệ nội địa hóa đối với tất cả các sản phẩm của Công ty. Duy trì mối quan hệ tin dụng tốt với các ngân hàng nhằm có được chính sách tỷ giá linh hoạt. Cân đối nguồn ngoại tệ nhập khẩu và xuất khẩu để giảm thiểu rủi ro.</p>
<p><b>ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ RỦI RO</b></p> <p>TRUNG BÌNH</p>	<p><b>ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ RỦI RO</b></p> <p>THẤP</p>	<p><b>ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ RỦI RO</b></p> <p>THẤP</p>	<p><b>ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ RỦI RO</b></p> <p>KHẢ</p>	<p><b>ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ RỦI RO</b></p> <p>TRUNG BÌNH</p>



## RỦI RO HOẠT ĐỘNG

NGUYÊN VẬT  
LIỆU ĐẦU VÀO

## MÔ TẢ RỦI RO

Nguồn nguyên liệu đầu vào đóng vai trò quan trọng ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng sản phẩm, giá thành cũng như thời gian sản xuất sản phẩm. Do vậy, bất kỳ sự biến động nào cũng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và kinh doanh của toàn Công ty.

## BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT

Luôn cập nhật danh sách những nhà cung cấp nhằm chủ động nguồn nguyên liệu. Tối thiểu mỗi nguyên liệu chính phải có 3 nhà cung cấp chính. Định kỳ đánh giá lại các nhà cung cấp nhằm lựa chọn các nhà cung cấp tốt nhất, có thiện chí hợp tác lâu dài bền vững và gắn kết với Công ty. Cam kết thanh toán đúng thời hạn cho các đối tác. Tăng cường công tác cải tiến công nghệ để nội địa hoá nguyên vật liệu đầu vào nhằm chủ động trong sản xuất.

ĐÁNH GIÁ  
MỨC ĐỘ RỦI RO

TRUNG BÌNH

BIẾN ĐỘNG  
NGUỒN NHÂN  
LỰC KẾ THỪA

## MÔ TẢ RỦI RO

Đội ngũ nhân lực quản lý cấp trung và cấp cao bị khuyết do không tìm được người thay thế trong một khoảng thời gian nhất định.

## BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT

Tiếp tục chương trình lựa chọn và đào tạo đội ngũ nhân lực kế thừa trong nội bộ Công ty.  
Duy trì việc tìm kiếm và bổ sung nhân sự quản lý cấp cao bằng nhiều kênh khác nhau.

ĐÁNH GIÁ  
MỨC ĐỘ RỦI RO

KHÁ

RỦI RO VỀ CHẤT  
LƯỢNG SẢN PHẨM  
LƯU THÔNG TRÊN  
THỊ TRƯỜNG

## MÔ TẢ RỦI RO

Là các rủi ro liên quan đến chất lượng sản phẩm không đạt yêu cầu khi lưu thông trên thị trường ảnh hưởng đến uy tín và thương hiệu của Công ty.

## BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT

Kiểm tra việc duy trì kiểm soát chất lượng sản xuất trên dây chuyền cũng như chất lượng thành phẩm của bộ phận QC.  
Đối với những sản phẩm bị lỗi trên thị trường sẽ được bộ phận QA đánh giá một cách kỹ lưỡng những nguyên nhân và phối hợp cùng với các bộ phận liên quan có hướng xử lý kịp thời bao gồm việc thu hồi các sản phẩm đang lưu hành trên thị trường.

ĐÁNH GIÁ  
MỨC ĐỘ RỦI RO

TRUNG BÌNH



## 1. TỔNG QUAN

### Tổng quan tình hình thế giới và Việt Nam:

Năm 2017, tình hình thế giới có nhiều thông tin tích cực hơn so với các năm trước đó: tình hình an ninh chính trị ở một số khu vực như Trung Đông, Nam Mỹ, Bắc Phi có dấu hiệu bớt căng thẳng hơn; kinh tế các nước đã và đang phát triển có dấu hiệu phục hồi, thị trường tài chính toàn cầu nhìn chung chuyển biến tốt. Tuy nhiên bên cạnh đó, vẫn còn tồn tại một số vấn đề hạn chế tiềm ẩn gây ảnh hưởng đến sự phát triển ổn định của kinh tế thế giới như tình hình an ninh khu vực Đông Bắc Á vẫn còn diễn biến phức tạp, chủ nghĩa bảo hộ thương mại có xu hướng ngày càng gia tăng.

Trong nước, chính sách điều hành kinh tế vĩ mô kiến tạo của Chính phủ bắt đầu phát huy tác dụng, tình hình kinh tế xã hội trong những tháng cuối năm có nhiều dấu hiệu chuyển biến tốt hơn, đóng góp quyết định vào các chỉ số phát triển kinh tế xã hội của cả năm 2017: GDP ước tính tăng 6.81%, CPI bình quân chỉ tăng 3,53% đều đạt hoặc vượt mục tiêu Quốc hội đề ra. Năm 2017 cũng ghi nhận một kỷ lục mới của xuất nhập khẩu Việt Nam khi tổng mức lưu chuyển hàng hóa xuất, nhập khẩu vượt mốc 400 tỷ USD; trong đó xuất siêu 2,7 tỷ USD. Đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng 3,5% về lượng và 42,3% về vốn so với cùng kỳ; thị trường chứng khoán tăng trưởng ấn tượng trở lại sau nhiều năm với chỉ số VN Index đạt mốc 982, 24 điểm. Tuy nhiên, bên cạnh những điểm sáng, sự tác động ngày càng sâu rộng của biến đổi khí hậu, tần suất

thiên tai bão lụt xuất hiện càng nhiều, tình trạng nợ công cao, năng lực cạnh tranh của cả nền kinh tế và các doanh nghiệp trong nước còn thấp, đang là những rào cản cho sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội một cách bền vững.

### Tổng quan về ngành

Đối với lĩnh vực chiếu sáng, cho đến thời điểm này, có thể khẳng định sự chuyển dịch sang việc sử dụng các sản phẩm chiếu sáng LED đã thật sự bùng nổ trên tất cả các lĩnh vực sản xuất và đời sống. Sản phẩm chiếu sáng LED (bao gồm cả indoor và outdoor) đang chiếm tỷ trọng lớn nhất trên thị trường, trong khi thị phần của các sản phẩm chiếu sáng truyền thống đang bị thu hẹp một cách nhanh chóng.

Cùng với sự thay đổi này, sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành, trong nước và ngoài nước đang diễn ra với tốc độ nhanh và cường độ khốc liệt hơn từ mẫu mã, tính năng, chất lượng, giá cả, dịch vụ cho đến cả việc sử dụng các công cụ truyền thông. Sự cạnh tranh không chỉ diễn ra đối với kênh truyền thống mà ở tất cả các kênh kinh doanh.

Bên cạnh đó, xu hướng ứng dụng công nghệ chiếu sáng LED kết nối với các hệ thống điều khiển và hệ sinh thái thông minh cũng bắt đầu phát triển; đây là cơ hội rất lớn cho các doanh nghiệp có tiềm lực khoa học công nghệ mạnh, nắm bắt và vận dụng kịp thời những cơ hội từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Xu hướng này được dự báo sẽ đóng vai trò dẫn dắt thị hiếu tiêu dùng và thị trường trong tương lai gần.

## 2. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

Năm 2017 là một năm đầy khó khăn và thử thách đối với Công ty trước sức ép cạnh tranh thiếu lành mạnh từ thị trường. Tuy nhiên, sự tin tưởng, ủng hộ, gắn bó của các khách hàng và người tiêu dùng dành cho Điện Quang suốt 45 năm qua đã giúp công ty vượt qua mọi khó khăn, thách thức; phát triển quy mô hoạt động cả về lượng và chất, cung cấp cho thị trường những sản phẩm, dịch vụ ngày càng tốt hơn.

Năm 2017 cũng ghi nhận sự đoàn kết, hết lòng vì Công ty của anh chị em Điện Quang với sự phát huy mạnh mẽ tinh thần **ĐOÀN KẾT SÁNG TẠO - TẬN TỤY PHỤC VỤ - VƯỢT KHÓ THÀNH CÔNG** được thể hiện thông qua những kế hoạch, hành động cụ thể, không ngừng nỗ lực cống hiến công sức và trí tuệ, thi đua lao động và sáng tạo, khắc phục các khó khăn thách thức, nắm bắt kịp thời các cơ hội để giúp Công ty duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, tạo đà tăng trưởng và phát triển cho những năm tiếp theo.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2017

Đơn vị tính: tỷ đồng (làm tròn số)

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2016	% TH/KH	%/Cùng kỳ
1	Doanh thu thuần hợp nhất	1,056	1,050	1,035	101	102
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	135	150	254	90	53
3	Cổ tức (%)	30 (dự kiến)	30	40	100	75



BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỦA  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ &  
 BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2017**





### Tiêu thụ nội địa và mạng lưới phân phối

Hoạt động phân phối tại thị trường nội địa của Điện Quang được triển khai qua các kênh phân phối riêng biệt, bao gồm: kênh truyền thống với hơn 150 nhà phân phối và 15.000 điểm bán; kênh tiêu thụ hiện đại thông qua hầu hết các trung tâm điện máy, siêu thị, đại siêu thị trên toàn quốc với hơn 2.000 điểm bán; kênh kinh doanh công trình; kênh bán hàng trực tuyến.

Trong năm 2017, Điện Quang đã cung cấp nhiều dòng sản phẩm chủ lực được thị trường đón nhận tốt như LED tube, LED bulb các loại, LED DoubleWings, LED downlight.... Ngoài ra Điện Quang còn phát triển thêm các dòng sản phẩm mới như LED DW thủy tinh, LED compact, LED Pegasus ... đã thu hút được sự quan tâm của nhiều khách hàng và kỳ vọng sẽ là các dòng sản phẩm chủ lực trong tương lai.

Cũng trong năm 2017, các kênh bán hàng nội địa nhìn chung đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc triển khai các giải pháp phát triển thị trường, nắm bắt kịp thời các cơ hội để tăng độ phủ, doanh thu và thị phần. Các kênh đã mạnh dạn tái cơ cấu, sắp xếp lại nhân sự các khu vực theo hướng ngày càng chuyên nghiệp hơn. Độ phủ các sản phẩm LED đã được gia tăng đáng kể trong những tháng cuối năm bằng các giải pháp đồng bộ từ sản phẩm, chính sách bán hàng và cơ chế lương thưởng cho nhân viên kinh doanh.

Chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng đã ngày càng tốt hơn từ khâu chăm sóc điểm bán, giao hàng và các hoạt động khuyến mãi, hậu mãi.

### Xuất khẩu

Năm 2017 vẫn là một năm khó khăn đối với hoạt động xuất khẩu. Bên cạnh việc tiếp tục tham gia xúc tiến thương mại, nghiên cứu thị trường tại một số thị trường được đánh giá là tiềm năng, có tính tương đồng với Việt Nam về sản phẩm và thị hiếu, Công ty cũng tăng cường hợp tác với các đối tác nước ngoài để cùng phát triển sản phẩm cho từng thị trường khác nhau.

Mặc dù các đơn hàng trong năm qua chưa lớn, chủ yếu mang tính chất thăm dò thị trường nhưng đã cho thấy những tín hiệu tích cực, mở ra hướng đi mới cho kênh xuất khẩu trong tương lai.

### Hoạt động truyền thông

Trong năm, mặc dù gặp nhiều khó khăn, nhưng đây cũng là cơ hội để Điện Quang thể hiện được bản lĩnh, kinh nghiệm trong việc ứng phó với khủng hoảng truyền thông; nhiều chiến dịch, hoạt động truyền thông đa phương tiện được Công ty tổ chức thường xuyên để hỗ trợ các kênh bán hàng, tiêu biểu như:

Triển khai 9 đợt tin trên gần 200 đầu báo in và tạp chí lớn, truyền hình, mạng xã hội.

Tổ chức chương trình "Chinh phục Ngoại hạng Anh cùng LED Điện Quang" và "Đại sứ Điện Quang tại Anh Quốc", chương trình tổng lực cuối năm Mừng xuân cùng Điện Quang, chương trình "Cào tung bưng ăn mừng cùng LED Điện Quang cho người tiêu dùng" với các giải thưởng lớn như xe hơi, xe máy, Iphone và hàng chục ngàn giải thưởng hấp dẫn. Các hình thức truyền thông ngày càng đa dạng, sáng tạo và chuyên nghiệp hơn thông qua các loạt bài viết chuyên sâu, thông cáo báo chí đăng tải trên các đầu báo lớn có sức lan tỏa cao, phối hợp với các kênh truyền hình đăng tải phóng sự điều tra, truyền thông thông qua các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương, tiếp tục đa dạng hóa việc truyền thông trên các diễn đàn và mạng xã hội với trang Fanpage của Điện Quang hiện nay có số lượng thành viên lớn với 111.793 thành viên đến thời điểm hiện nay.

### Hoạt động quảng bá thương hiệu và xúc tiến thương mại

Trong năm qua, các hoạt động quảng bá thương hiệu luôn hướng tới mục tiêu giúp cho khách hàng và người tiêu dùng ngày càng hiểu rõ và gắn bó với Điện Quang, doanh nghiệp chiếu sáng hàng đầu Việt Nam cung cấp cho thị

trường các sản phẩm, giải pháp chiếu sáng và thiết bị điện có chất lượng cao, luôn tiên phong đón đầu công nghệ mới, luôn đặt lên hàng đầu lợi ích của người tiêu dùng.

Nhiều hoạt động quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại đã được triển khai một cách đa dạng, có thể kể đến một số hoạt động tiêu biểu sau:

Tham gia hội chợ Xúc tiến tiêu dùng 2017; hội chợ Festival Quốc tế nông nghiệp ĐBSCL; chuỗi Hội chợ tại TP. HCM, Đồng Nai, An Giang, Hà Nội... Tuần lễ hàng Việt Nam tại Thái Lan, Campuchia.

Tham gia triển lãm quốc tế Vietbuild 2017 tại Tp.HCM, Hà Nội; triển lãm Ledtech Asia 2017; triển lãm ứng dụng sản phẩm LED trong đánh bắt thủy hải sản ở Nha Trang, Hội An do Quỹ Môi Trường Toàn Cầu GEF tổ chức.

Tham gia hội thảo công bố dự án phát triển và thúc đẩy công nghệ LED cho chiếu sáng chung ở Việt Nam, hội thảo ứng dụng khoa học & công nghệ phát triển kinh tế biển đảo tại Hải Phòng.

### Hoạt động tài chính và kiểm soát tài chính

Trong bối cảnh ngành chiếu sáng đang có sự chuyển đổi mạnh mẽ, hoạt động tài chính và kiểm soát tài chính của có sự thay đổi nhằm phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty. Trong năm qua, hoạt động kiểm soát tài chính tập trung chủ yếu vào các giải pháp:

Rà soát chặt chẽ giá vốn của từng mặt hàng kinh doanh để có những cảnh báo kịp thời cho ban lãnh đạo Công ty.

Kiểm soát chặt chẽ ngân sách Công ty đã giao cho các xí nghiệp, phòng, ban trong Công ty cũng như các đơn vị thành viên.

Tối ưu hóa dòng tiền, nguồn vốn hoạt động nhằm mang lại hiệu quả tài chính tốt nhất. Tăng cường khả năng hợp tác với các tổ chức tín dụng, ngân hàng nhằm tìm kiếm nguồn tài trợ với chi phí thấp nhất.

Kế hoạch sử dụng và cân đối nguồn



thu chi ngoại tệ cũng được thực hiện tốt nhằm hạn chế các rủi ro liên quan đến chênh lệch tỷ giá.

Công tác quản lý, kiểm soát hàng tồn kho và tồn kho an toàn được ưu tiên chú trọng trong bối cảnh danh mục sản phẩm của Công ty đang tăng lên nhanh chóng. Chủ động đề xuất các giải pháp nhằm xử lý nhanh chóng, kịp thời hàng hóa tồn kho chậm luân chuyển.

#### Hoạt động của các công ty thành viên

Trong năm vừa qua, hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty thành viên nhìn chung vẫn duy trì ổn định và đảm bảo được tốc độ tăng trưởng, điển hình như Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Điện Quang với doanh thu và lợi nhuận đều thực hiện vượt mục tiêu ấn tượng; Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Điện Quang lần đầu tiên thực hiện thành công dự án xây lắp tại Myanmar.

#### Hoạt động đầu tư:

Trước xu thế cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ 4 đang diễn ra nhanh chóng trên phạm vi toàn cầu, tác động to lớn đến mọi hoạt động sản xuất và đời sống, Điện Quang xác định việc đầu tư cho công tác nghiên cứu phát triển, đổi mới khoa học công nghệ là yếu tố có tính chất quyết định cho sự tồn tại và phát triển bền vững của doanh nghiệp trước sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt khi hội nhập kinh tế thế giới.

Chính vì vậy, trong năm 2017, Điện Quang vẫn tiếp tục ưu tiên tập trung nguồn lực và triển khai nhiều giải pháp nhằm gia tăng hàm lượng giá trị khoa học công nghệ trong chuỗi giá trị sản phẩm và dịch vụ của Công ty, cụ thể như:

Đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án đầu tư xây dựng Trung tâm nghiên cứu phát triển, thử nghiệm và nhà máy sản xuất các sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện tử công nghệ cao tại Khu Công nghệ cao Tp.Hồ Chí Minh để đưa vào hoạt động trong quý 3 năm 2018, với tổng giá trị đầu tư gần 600 tỷ đồng, trong đó

giá trị đầu tư dự kiến trong giai đoạn 1 khoảng 312 tỷ đồng.

Thành lập Khối IOT chuyên sâu trong mảng nghiên cứu, ứng dụng để cung cấp cho người tiêu dùng các sản phẩm, giải pháp và dịch vụ như hệ sinh thái thông minh, smartlighting, smarhome; dự kiến các dòng sản phẩm đầu tiên sẽ được tung ra thị trường trong năm 2018.

Tiếp tục nâng cấp phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 17025 thông qua việc mời các chuyên gia quốc tế nhiều kinh nghiệm đào tạo chuyên sâu cho các nhân viên về các tiêu chuẩn và phương pháp thử nghiệm như CE, UL, EMC; đầu tư mới gần 5 tỷ đồng các trang thiết bị đáp ứng tiếp tục nâng cấp năng lực kiểm tra, thử nghiệm các sản phẩm xuất khẩu vào thị trường khó tính như châu Âu, châu Mỹ.

Tham gia và đóng góp tích cực vào sự thành công của Dự án Phát triển và thúc đẩy công nghệ LED cho chiếu sáng chung ở Việt Nam do Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam chủ trì và Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP), Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF) phối hợp tổ chức.

Triển khai hợp tác với Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh thực hiện nhiều dự án nghiên cứu khoa học, ứng dụng thử nghiệm và Thương mại hóa sản phẩm như “Phát triển công nghệ chế tạo hệ thống chiếu sáng công cộng thông minh sử dụng LED” theo chương trình sản phẩm mục tiêu của Tp.HCM; hợp tác với Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam, Đại học Bách Khoa Hà Nội trong một số dự án nghiên cứu ứng dụng chuyên sâu các sản phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp.

Công tác đầu tư nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến luôn là hoạt động được công ty quan tâm, duy trì thường xuyên; trong năm 2017 đã có 56 ý tưởng sáng tạo, 5 sáng kiến và 10 giải pháp được công nhận với giá trị làm lợi hàng tỷ đồng.

#### Hoạt động vì cộng đồng, xã hội

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Điện Quang còn tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động công tác xã hội nhằm đóng góp cho cộng đồng thông qua nhiều chương trình ý nghĩa và thiết thực.

Tiếp nối thành công, trong năm 2017, Điện Quang tiếp tục tổ chức và lan tỏa chương trình “Điện Quang - Thắp sáng ước mơ” với mục đích thắp sáng những ước mơ vào đời của học sinh Việt Nam, khuyến khích các em học sinh học tập, thực hiện ước mơ của mình thông qua các hoạt động cụ thể như:

Trang bị hệ thống chiếu sáng đạt chuẩn cho các trường học trên khắp cả nước, xây cầu đến trường cho học sinh tại địa phương khó khăn tại Cà Mau, Bạc Liêu; xây dựng “Thư viện sách – thắp sáng ước mơ” tặng tủ sách cho học sinh tại các địa phương còn khó khăn, chương trình tạo quỹ học bổng thắp sáng ước mơ góp 1000đ/sản phẩm khi mua hàng trên kênh online.

Kết hợp với các trường xây dựng giờ học ngoại khóa cho học sinh sinh viên. Cụ thể, trong năm 2017, Điện Quang đã đón hơn 3.000 sinh viên và học sinh các Trường Đại học Khoa học Tự Nhiên, Trường Đại học Bách Khoa TP. HCM, Đại học Sư phạm Kỹ Thuật và nhiều trường trung học thăm quan nhà máy.

Tài trợ chương trình “Xây dựng thư viện sách nói dành cho người mù”, tài trợ cho chương trình Mùa xuân biển đảo tại Trường Sa. Ngoài ra, Điện Quang luôn tích cực thực hiện các hoạt động quyên góp ủng hộ từ thiện trẻ em nghèo, mồ côi, khuyết tật, người già neo đơn; chung tay khắc phục hậu quả và cứu trợ đồng bào bị lũ lụt.



### 3. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018

#### a. Dự báo tổng quan kinh tế năm 2018

Sau một thập kỷ rung chuyển bởi khủng hoảng tài chính, tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội toàn cầu bắt đầu phục hồi. Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế dự báo kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng trên 3,5% trong năm 2018, mức tăng nhanh nhất trong 8 năm qua. Tuy nhiên, có những lý do để tỏ ra lạc quan một cách thận trọng do xu hướng bảo hộ mậu dịch giữa các cường quốc đang diễn ra ngày càng nghiêm trọng và có thể dẫn đến cuộc chiến thương mại toàn cầu. Một số vấn đề phức tạp tồn tại dai dẳng như tranh chấp địa chính trị, an ninh, thương mại và các mâu thuẫn mới nảy sinh có thể sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình thế giới trong năm 2018.

Với các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2018 đã được Quốc hội giao như GDP tăng 6,5% - 6,7%; CPI bình quân tăng khoảng 4%; Chính phủ đã xác định thực hiện nhất quán 3 trọng tâm chỉ đạo điều hành năm 2018 là: (i) tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong thực hiện các đột phá chiến lược; (ii) cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; (iii) khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng. Về tổng thể, năm 2018, bức tranh kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục các động lực tăng trưởng đã tích lũy từ năm trước và có thể nhận thêm nhiều xung lực mới và cơ hội mới, với nhiều kỳ vọng khởi sắc hơn cùng với năng lực đổi mới công nghệ. Tuy nhiên, năm 2018 cũng sẽ là năm đối mặt với nhiều thách thức của doanh nghiệp Việt Nam khi rất nhiều mặt hàng được bảo hộ sẽ không còn phải chịu thuế nhập khẩu theo Hiệp định thương mại tự do Asean (AFTA).

#### b. Nhận định triển vọng ngành chiếu sáng năm 2018

Sự sôi động của thị trường bất động sản năm 2017 được kỳ vọng sẽ tiếp tục duy trì trong năm 2018 cùng với đà hồi phục của tăng trưởng kinh tế là những động lực quan trọng để tiếp tục duy trì sự lạc quan cho ngành chiếu sáng. Đèn LED năm 2018 được dự báo sẽ còn tăng trưởng mạnh mẽ với tốc độ tăng trưởng dự kiến khoảng 30% trong khi đèn truyền thống sẽ tiếp tục suy giảm mạnh. Sự cạnh tranh trong ngành sẽ ngày càng khốc liệt khi nhu cầu chiếu sáng đèn LED đang tăng lên nhanh chóng trong khi rào cản tham gia vào ngành lại rất thấp. Tuy nhiên, lợi thế cạnh tranh vẫn dành cho những doanh nghiệp đã có kinh nghiệm lâu năm trong ngành, tiềm lực tài chính dồi dào, hệ thống phân phối đa dạng và đặc biệt là khả năng phát triển sản phẩm, kiểm soát giá thành và kiểm soát chất lượng sản phẩm tốt. Sau 02 năm bùng nổ nhu cầu sử dụng đèn LED trong chiếu sáng cũng là thời gian đủ để người tiêu dùng trong nước nhận biết và phân biệt được những thương hiệu, những sản phẩm chất lượng và kém chất lượng. Do vậy, năm 2018 là cơ hội để các doanh nghiệp đã khẳng định được với người tiêu dùng về chất lượng và tính năng vượt trội của sản phẩm vươn lên giành lấy thị phần và từng bước phân chia lại thị phần đèn chiếu sáng LED vốn đang bị chia nhỏ cho nhiều đối thủ cạnh tranh khác nhau.

#### c. Phân tích SWOT









S

ĐIỂM  
MẠNH

Điện Quang là thương hiệu mạnh, được nhiều người tiêu dùng Việt Nam biết đến.

Hệ thống phân phối trải rộng khắp các tỉnh thành trên cả nước.

Có đội ngũ kỹ thuật trẻ với mức độ sẵn sàng tiếp cận kỹ thuật, công nghệ cao và độ tuổi trung bình của cán bộ quản lý đang ở trong thời kỳ "vàng".

Cơ sở hạ tầng được đầu tư bài bản và đầy đủ sẵn sàng phục vụ cho hoạt động nghiên cứu và phát triển mang tính chuyên sâu.

Hệ thống phòng thử nghiệm đạt chuẩn ISO 17025.

Nguồn lực tài chính lớn, đảm bảo khả năng cho Công ty đầu tư vào những dự án lớn.

O

CƠ  
HỘI

Thị trường bất động sản tại Việt Nam còn nhiều tiềm năng phát triển khi so sánh với các nước trong khu vực.

Xu hướng sử dụng các sản phẩm tiết kiệm năng lượng (LED) trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng là rất lớn và tăng trưởng nhanh.

Các chương trình tiết kiệm năng lượng luôn được Chính phủ các nước coi trọng và khuyến khích.

Giá bán điện tại Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục tăng và tiệm cận với các nước trong khu vực trong tương lai gần. Do vậy, chuyển đổi sang sử dụng các sản phẩm chiếu sáng tiết kiệm năng lượng sẽ được doanh nghiệp, người dân chú trọng hơn.

Cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đang thay đổi thế giới một cách nhanh chóng mở ra cơ hội kinh doanh các sản phẩm mới hoặc tích hợp thêm các tính năng mới vào các sản phẩm hiện hữu như smartlighting, smarhome.

SW



Công tác phát triển sản phẩm mới chưa đáp ứng được kỳ vọng của Công ty. Chưa phát triển được nhiều sản phẩm có tính năng vượt trội, mang tính đột phá.

Mẫu mã chưa đa dạng so với sự đa dạng về kiểu dáng trên thị trường.

Bộ máy quản lý và sản xuất còn cồng kềnh ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh về giá của sản phẩm cũng như hiệu quả hoạt động chung của toàn Công ty.

Danh mục sản phẩm cho kênh công trình chưa đầy đủ ảnh hưởng nhiều đến công tác bán hàng.

Năng suất lao động còn thấp.

Độ phủ sản phẩm chiếu sáng LED cho kênh truyền thống còn yếu.

# W

## ĐIỂM YẾU

# OT

Rào cản tham gia vào ngành chiếu sáng LED rất thấp dẫn đến sự cạnh tranh trong ngành hiện đang ở mức rất cao.

Do Việt Nam chưa ban hành quy chuẩn nên chất lượng sản phẩm LED trên thị trường hiện không được kiểm soát nên ảnh hưởng đến các doanh nghiệp sản xuất chân chính.

Hàng hóa giá rẻ với chất lượng không ổn định từ Trung Quốc là thách thức không nhỏ cho Công ty trong việc cạnh tranh ở thị trường nội địa cũng như quốc tế.

Việt Nam chưa có các chính sách bảo hộ về thuế quan và phi thuế quan cho sản xuất chiếu sáng trong nước.

# T

## THÁCH THỨC



# 45 năm

## SÁNG TẠO CHO CUỘC SỐNG



### d. Kế hoạch kinh doanh năm 2018

#### Chủ đề của năm

Năm 2018 là cột mốc quan trọng đánh dấu 45 năm hình thành và phát triển Công ty cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Trên cơ sở đó, Ban lãnh đạo Công ty đặt ra khẩu hiệu hành động cho năm 2018 là **“45 năm sáng tạo cho cuộc sống”**. Theo đó, toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty đặt mục tiêu không ngừng sáng tạo và liên tục cải tiến để tạo ra những sản phẩm có chất lượng, thẩm mỹ và tiện dụng, phù hợp với nhu cầu sử dụng và túi tiền của đại bộ phận người tiêu dùng Việt; tận tâm phục vụ khách hàng vì một cuộc sống Việt tốt đẹp hơn.



## CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2017	Tăng trưởng (%)
1	Doanh thu thuần hợp nhất	1.160	1.056	10
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	150	135	11
3	Cổ tức (%)	30	30	

### Định hướng hoạt động của năm

Trên cơ sở đánh giá các yếu tố về kinh tế vĩ mô, yếu tố thị trường và chủ đề của năm, định hướng của Công ty trong năm 2018 sẽ tập trung vào 02 việc: (i) nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm và đưa ra thị trường các sản phẩm mới mang tính đột phá về kỹ thuật và công nghệ, (ii) nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng bao gồm khách hàng nội bộ và khách hàng bên ngoài.

### Các giải pháp thực hiện chính

#### (1) Nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm và phát triển các sản phẩm mới:

Nhanh chóng hoàn tất xây dựng giai đoạn 1 và đưa vào vận hành hoạt động Trung tâm Nghiên cứu và thử nghiệm, sản xuất các thiết bị chiếu sáng, chip LED siêu sáng và thiết bị điện tử công nghệ cao tại Khu Công nghệ cao Quận 9 Tp.HCM theo đúng tiến độ đề ra.

Bên cạnh các giải pháp giảm giá thành để tăng năng lực cạnh tranh của sản phẩm, các yếu tố cải tiến về tính năng, thẩm mỹ và sự tiện dụng cũng sẽ được tập trung nghiên cứu và phát triển. Tiếp tục việc phát triển các dòng sản phẩm chiếu sáng mang tính chiến lược mới có tính năng nổi trội, dẫn dắt thị trường.

Tiếp tục đầu tư nâng cấp và hoàn thiện chuỗi cung ứng.

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát công tác tuân thủ quy trình trong mọi hoạt động của Công ty, đảm bảo chất lượng sản phẩm đến tay người tiêu dùng.

Tiếp tục hoàn thiện và nghiên cứu các thế hệ tiếp theo của các dòng sản phẩm ứng dụng các công nghệ 4.0 như trí tuệ nhân tạo, IoT nhằm từng bước đưa ra thị trường các sản phẩm thông minh, phù hợp với nhu cầu và thị hiếu của đại bộ phận người tiêu dùng Việt Nam.

Tiếp tục thực hiện các chương trình marketing, truyền thông có tính tổng thể, dài hạn, chuyên nghiệp và sáng tạo để duy trì độ nhận diện của khách hàng đối với các sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện của Điện Quang.

#### (2) Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng:

Rà soát và nâng cấp các chính sách bán hàng phù hợp với từng kênh bán hàng nhằm đảm bảo nhanh chóng tăng độ phủ của sản phẩm tại các điểm bán hàng; mở rộng mạng lưới khách hàng thân thiết. Bên cạnh đó, rà soát chính sách lương thưởng cho nhân viên bán hàng nhằm đảm bảo gắn kết lợi ích của người lao động với chất lượng dịch vụ tốt nhất cung cấp cho khách hàng. Bên cạnh việc chuyên nghiệp hóa các dịch vụ đã cung cấp cho khách hàng như: bảo hành, thiết kế, lắp đặt, DQ lightcheck; Công ty sẽ tiếp tục phát triển thêm các dịch vụ tiện ích khác cho người tiêu dùng cuối cùng điển hình là dịch vụ hom care dự kiến sẽ triển khai vào cuối năm 2018.

Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, tăng năng suất lao động và tăng thu nhập cho người lao động. Xây dựng và duy trì môi trường làm việc văn minh, sáng tạo trong Công ty.

Áp dụng Văn hóa doanh nghiệp trong công việc và hành vi, thực hiện các giải pháp khuyến khích người lao động có cơ hội phát triển năng lực nghề nghiệp, phát huy sáng tạo.

Với cam kết mang lại chất lượng dịch vụ tốt nhất cho khách hàng, việc liên tục cải tiến và giám sát chặt chẽ tính tuân thủ các quy trình sẽ được Công ty triển khai xuyên suốt trong năm 2018.



## ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

### 1. ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY 2017 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị ghi nhận kết quả điều hành sản xuất kinh doanh năm 2017 của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cụ thể:

#### Công tác điều hành:

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nghiêm chỉnh các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị.
- Kịp thời đề xuất và xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng Quản trị về việc kiện toàn bộ máy tổ chức nhân sự, tăng cường công tác kiểm tra giám sát hoạt động, quản lý tài chính tại các đơn vị trực thuộc.
- Điều hành hoạt động của Công ty đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

#### Về sản xuất, kinh doanh:

- Ban Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty một cách linh hoạt. Tích cực chỉ đạo trong công tác nghiên cứu phát triển, tối ưu hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh, quan tâm đến chất lượng sản phẩm, tập trung vào công tác phát triển thương hiệu, mở rộng các kênh tiêu thụ sản phẩm để thúc đẩy doanh số.
- Về kết quả sản xuất kinh doanh tuy chưa đạt kỳ vọng của HĐQT (doanh thu thuần đạt 101%, lợi nhuận trước thuế đạt 90% so với kế hoạch) song có thể chấp nhận được trong bối cảnh khi ngành chiếu sáng đang trong giai đoạn chuyển đổi công nghệ; đèn LED chưa có hàng rào kỹ thuật và hàng rào thuế quan để bảo vệ trước sự tham gia ồ ạt của các sản phẩm nhập khẩu kém chất lượng.

#### Về chính sách đối với người lao động:

- Thực hiện đúng quy chế lương, thưởng phúc lợi cho người lao động.
- Quyền lợi của người lao động tại Công ty đều được đảm bảo theo đúng quy định của Bộ luật lao động: Người lao động được Công ty ký HĐLĐ, kê khai nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ...và đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội chỉ trả các chế độ cho người lao động kịp thời.
- Chính sách đối với người lao động: Tuân thủ đúng các quy định của nhà nước, về nội quy lao động và thỏa ước lao động tập thể.

#### Về chấp hành pháp luật:

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật, thực hiện đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Kết luận: Theo đánh giá của HĐQT, TGD và các thành viên trong Ban điều hành đã nỗ lực, tập trung hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong năm, đồng thời tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định, quy trình trong hoạt động điều hành doanh nghiệp theo điều lệ, theo quy chế quản trị công ty và theo luật doanh nghiệp.

### 2. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

Việc tổ chức các hoạt động quan hệ nhà đầu tư được Công ty duy trì trong suốt năm 2017. Định kỳ hằng quý sau khi báo cáo tài chính được công bố, Công ty tổ chức mời các nhà đầu tư, các Công ty chứng khoán để cập nhật về tình hình hoạt động cũng như giải đáp những câu hỏi, thắc mắc của nhà đầu tư. Bên cạnh đó, đối với những nhà đầu tư, các Công ty chứng khoán không có điều kiện tham dự các buổi họp định kỳ và có nhu cầu tìm hiểu thông tin về hoạt động của Công ty

tại những buổi họp riêng đều đại diện Công ty sắp xếp lịch làm việc và có những giải đáp cụ thể. Ngoài ra, đại diện Công ty cũng đã có những trả lời bằng email, điện thoại cho những nhà đầu tư nước ngoài không có điều kiện sang Việt Nam.

Trong năm Công ty cũng đã làm việc trực tiếp với đại diện của khoảng 18 quỹ đầu tư, các Công ty quản lý quỹ lần đầu đến thăm và tìm kiếm cơ hội đầu tư tại Điện Quang, đến từ nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ khác nhau trên thế giới như Mỹ, Anh, Singapore, Nhật Bản, Úc.

### 3. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Đây là ý nghĩa sống còn của doanh nghiệp, Công ty quan tâm đến chính sách phát triển bền vững đảm bảo hài hòa các lợi ích của 3 ông chủ đó là: Cổ đông – Khách hàng - Người lao động. Việc đáp ứng lợi ích của cổ đông thông qua thực thi kế hoạch sản xuất kinh doanh, chính sách trách nhiệm với người tiêu dùng, với xã hội trong việc tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, đi kèm với việc đảm bảo một môi trường làm việc, chế độ chính sách cho người lao động.

Công ty cam kết và có một cơ chế kiểm soát tốt, đảm bảo các khoản đóng góp thuế, nghĩa vụ nộp ngân sách đối với Nhà nước, quan tâm đến công tác xã hội, từ thiện và các khoản đóng góp xã hội khác, cũng như đảm bảo việc phát triển kinh doanh gắn liền với việc đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường...





# điện quang



Ở ĐÂU CÓ ĐIỆN, Ở ĐÓ CÓ ĐIỆN QUANG



# QUẢN TRỊ CÔNG TY

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*Đơn vị: tỷ đồng*

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, người đại diện theo pháp luật	2.517.993	7,33%
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	Thành viên HĐQT, Phó TGD, người được ủy quyền công bố thông tin	20.248	0,06%
3	Nguyễn Thái Nga	Thành viên HĐQT, Phó TGD	4.125.632	12,01%
4	Dương Hồ Thắng	Thành viên HĐQT, GD Tài chính, GD Bán hàng toàn quốc	8.168	0,02%
5	Hồ Vĩnh Phương	Thành viên HĐQT độc lập	50.019	0,15%

**CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:** không có

## SINH HOẠT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các cuộc họp HĐQT được duy trì đều đặn và đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị đã bám sát định hướng của nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, nghị quyết và quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của mình.

## CÁC CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2017

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch HĐQT	2009	12	100%
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	Thành viên HĐQT	2005	12	100%
3	Dương Hồ Thắng	Thành viên HĐQT	2005	12	100%
4	Hồ Vĩnh Phương	Thành viên HĐQT độc lập	2008	12	100%
5	Nguyễn Thái Nga	Thành viên HĐQT	2013	12	100%



**CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	07/NQ-HĐQT	27/03/2017	Thông qua chốt danh sách Cổ đông để tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2016 bằng tiền mặt (15%)
2	13/NQ-HĐQT	19/04/2017	Thông qua các nội dung làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017
3	27/NQ-HĐQT	29/04/2017	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017
4	32/QĐ-HĐQT	17/05/2017	Thông qua chốt danh sách Cổ đông để tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2016 bằng tiền mặt
5	54/NQ-HĐQT	7/11/2017	Thông qua phương án mua cổ phiếu quỹ
6	58/NQ-HĐQT	16/11/2017	Thông qua điều chỉnh một số nội dung về phương án mua cổ phiếu quỹ
7	65/NQ-HĐQT	28/12/2017	Thông qua giao dịch với Công ty con, Công ty liên kết
8	67/NQ-HĐQT	28/12/2017	Thông qua tăng vốn điều lệ Công ty CP Đầu tư Thương mại Điện Quang

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Đã có nhiều đóng góp với Công ty trong việc hoạch định chiến lược trung và dài hạn. Tham gia vào hoạt động kiểm soát tài chính, dòng tiền. Thay mặt HĐQT tiếp xúc với các nhà đầu tư, các Quỹ đến và tìm hiểu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**BAN KIỂM SOÁT (BÁO CÁO NĂM 2017)****Thành viên Ban Kiểm soát (BKS)**

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng ban	6.600	0,019%
2	Tô Hiếu Thuận	Thành viên BKS độc lập	0	0%
3	Ngô Đức Thọ	Thành viên BKS	1.452	0,004%

**Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số lần tham dự trực tiếp	Tỷ lệ
1	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng ban	2010	4	100%
2	Tô Hiếu Thuận	Thành viên BKS độc lập	2010	4	100%
3	Ngô Đức Thọ	Thành viên BKS	2013	4	100%



## HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BKS ĐỐI VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

### Đào tạo về quản trị Công ty:

Công ty tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty mà Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM tổ chức.

### Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: không có

Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký Công ty, Cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: không có

### Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành nghị quyết thông qua các giao dịch giữa Công ty CP Bóng đèn Điện Quang và Công ty CP Phân phối Điện Quang; Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Điện Quang; Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Điện Quang; Công ty TNHH MTV Điện tử Điện Quang; Công ty TNHH MTV Công nghệ cao Điện Quang; Công ty CP Đầu tư và Thương mại Điện Quang.

Trong năm 2017, Công ty CP Bóng đèn Điện Quang phát sinh giao dịch mua bán hàng hóa dịch vụ với các Công ty con, Công ty liên kết nêu trên theo báo cáo quản trị năm 2017.

### Hoạt động khác:

Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã có văn bản số 448/UBCK-GSĐC ngày 19/01/2017 về việc chấp thuận cho Công ty được gia hạn thời gian công bố các BCTC của Công ty lập trong năm 2017.

Sau khi được sự chấp thuận Hội đồng quản trị, Công ty đã tiến hành thủ tục mua lại cổ phiếu Công ty CP Bóng đèn Điện Quang làm cổ phiếu quỹ. Theo đó, số lượng đã thực hiện mua trong đợt đăng ký là 658.950 cổ phiếu, số lượng cổ phiếu quỹ hiện có: 3.101.350 cổ phiếu (theo báo cáo ngày 05/01/2018).

Tháng 8/2017, Công ty đã bổ nhiệm ông Phạm Lê Minh giữ chức vụ giám đốc điều hành khối IOT.

Tháng 12/2017, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết chấp thuận thông qua các Hợp đồng mua bán hàng hóa và dịch vụ, các giao dịch giữa Công ty CP Bóng đèn Điện Quang và Công ty CP Phân phối Điện Quang; Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Điện Quang; Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Điện Quang; Công ty TNHH MTV Điện tử Điện Quang; Công ty TNHH MTV Công nghệ cao Điện Quang; Công ty CP Đầu tư và Thương mại Điện Quang.

Đồng thời, Hội đồng quản trị công ty chấp thuận thông qua việc mua thêm 840.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Điện Quang, tăng vốn điều lệ Công ty này từ 8.500.000.000 đồng (Tám tỷ năm trăm triệu đồng) lên 28.500.000.000 đồng (Hai mươi tám tỷ năm trăm triệu đồng). Công ty CP Bóng đèn Điện Quang chiếm 42% vốn điều lệ (tỷ lệ không thay đổi).

### CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU (tính đến ngày 19/01/2018)

Thông tin về cổ phần	
Vốn điều lệ	343.594.160.000 đồng
Khối lượng cổ phiếu niêm yết:	34.359.416 cổ phiếu
Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành	31.258.066 cổ phiếu
Khối lượng cổ phiếu quỹ	3.101.350 cổ phiếu
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
Mã chứng khoán	DQC

### TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU (tính đến ngày 19/01/2018)

Giao dịch cổ phiếu quỹ	
Số đầu năm	2.442.400 cổ phiếu
Số cuối năm	3.101.350 cổ phiếu

### CƠ CẤU TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ ĐÔNG (tính đến ngày 19/01/2018)

	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông nhà nước	-	-
Hội đồng quản trị	6,722,060	19.56%
Cổ đông trong nước	20,854,178	60.69%
Cá nhân	14,548,996	42.34%
Tổ chức	3,203,832	9.32%
Cổ đông nước ngoài	6,783,178	19.74%
Cá nhân	300,419	0.87%
Tổ chức	6,482,759	18.87%
Cổ phiếu quỹ	3,101,350	9.03%
Tổng cộng	34,359,416	100%



2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
DIEN QUANG ANNUAL REPORT

QUẢN TRỊ CÔNG TY



**Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc năm 2017**

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ % lương	Tỷ lệ % thưởng	Thù lao HĐQT năm 2017 (VND)
1	Hồ Quỳnh Hưng	TGD kiêm Chủ tịch HĐQT	74%	26%	301,394,000
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	TV HĐQT, PTGD	74%	26%	251,163,000
3	Trần Quốc Toàn	PTGD	74%	26%	
4	Nguyễn Thái Nga	TV HĐQT, PTGD	74%	26%	251,163,000
5	Dương Hồ Thắng	TV HĐQT, GĐBH kiêm GĐTC			251,163,000
6	Hồ Vĩnh Phương	TV HĐQT độc lập			251,163,000
7	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng BKS			100,465,000
8	Ngô Đức Thọ	TV BKS			75,349,000
9	Tô Hiếu Thuận	TV BKS			75,349,000
10	Lê Thị Tố Nga	Thư ký HĐQT			62,791,000
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>1,620,000,000</b>

Thù lao của các thành viên trong HĐQT, BKS đã thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 thông qua là bình quân 15.000.000 đồng/người/tháng.



# BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ 2012-2017



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017  
VÀ NHIỆM KỲ 2012-2017**

**I. CƠ CẤU THÀNH VIÊN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

Ban Kiểm soát của Công ty Cổ Phần Bóng Đèn Điện Quang năm 2017 gồm 03 thành viên:

1. Nguyễn Hoàng Anh – Trưởng ban.
2. Ngô Đức Thọ - Thành viên.
3. Tô Hiếu Thuận – Thành viên.

Các thành viên Ban kiểm soát đã thống nhất việc phân công công tác trong năm 2017 như sau:

Bà Nguyễn Hoàng Anh là Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, chịu trách nhiệm chung hoạt động của Ban kiểm soát, phụ trách chính trong việc kiểm soát tuân thủ pháp luật, các quy định cũng như tình hình tài chính và đầu tư của Công ty.

Ông Ngô Đức Thọ được phân công phụ trách công tác Kiểm soát hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

Ông Tô Hiếu Thuận được phân công phụ trách theo dõi các hoạt động thị trường, phân phối, hỗ trợ Trưởng Ban Kiểm soát trong công tác điều hành.

**II. HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2017**

Thực thi trách nhiệm quyền hạn của Ban kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Công ty, các hoạt động chính của BKS trong năm 2017, như sau:

Đảm bảo đại diện Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kiểm soát việc tuân thủ chế độ công bố thông tin của Công ty đại chúng, đặc biệt là đối với Công ty niêm yết theo các quy định của pháp luật.

Giám sát việc chấp hành giao dịch cổ phiếu của những người có liên quan đến Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng Công ty.

Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát kế hoạch, triển khai công tác sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình đầu tư.

Giám sát việc chấp hành các Quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, Quy chế quản trị, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị, tham gia ý kiến với Hội đồng Quản trị trong các vấn đề tổng kết, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh 2017 và phương án phân chia lợi nhuận năm 2016.

Thực hiện việc giám sát tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

Đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập.

**III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP**

Số TT	Thành viên BKS	Số cuộc họp		Số lần tham dự
		Trực tiếp	Email, Điện thoại, văn bản	
1	Nguyễn Hoàng Anh	4	0	4
2	Tô Hiếu Thuận	4	0	4
3	Ngô Đức Thọ	4	0	4

**IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH**

**1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động**

a. HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông. HĐQT đã bám sát các mục tiêu, định hướng Đại hội đồng Cổ đông, triển khai các nhiệm vụ cụ thể để đạt được kết quả tốt nhất.

b. Trong năm, Công ty không có phát sinh các tranh chấp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban Kiểm soát cũng không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của Cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.



**Về việc tuân thủ các qui định của pháp luật trong quản lý, điều hành****Công tác đầu tư:**

Việc góp vốn vào các Công ty thành viên, liên doanh liên kết được thực hiện đúng qui định về góp vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác.

**Chế độ báo cáo:**

Công ty đã chấp hành tốt qui định về công bố thông tin đối với Công ty niêm yết. Báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên, báo cáo về giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn, mua bán cổ phiếu quỹ, tạm ứng cổ tức, thay đổi, bổ sung nhân sự cấp cao... được công bố kịp thời, đăng tải đầy đủ, tạo điều kiện cung cấp thông tin chính thống cho cổ đông, nhà đầu tư.

**Việc ban hành các qui chế, qui định nội bộ:**

Được thực hiện chặt chẽ, căn trọng trên cơ sở thực tiễn doanh nghiệp và phù hợp với qui định của pháp luật.

**2. Thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất**

Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết. Ban Kiểm soát đánh giá một số nội dung liên quan đến công tác quản lý tài chính và kế toán của Công ty, cụ thể như sau:

**Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất 2017:**

Đơn vị tính: Đồng

**Kết quả kinh doanh hợp nhất 2017:**

<b>TÀI SẢN</b>		<b>SỐ CUỐI NĂM 31/12/2017</b>	<b>SỐ ĐẦU NĂM 01/01/2017</b>
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>1.330.753.311.421</b>	<b>1.254.672.991.439</b>
1	TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN	281.093.465.505	322.533.297.938
2	CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN	316.421.255.837	328.104.204.750
3	CÁC KHOẢN PHẢI THU	411.119.646.774	309.431.587.376
4	HÀNG TỒN KHO	309.189.621.257	285.388.371.056
5	TÀI SẢN NGẮN HẠN KHÁC	12.929.322.048	9.179.530.319
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>280.613.127.961</b>	<b>334.704.173.979</b>
1	CÁC KHOẢN PHẢI THU DÀI HẠN	24.902.963.985	86.412.499.985
2	TÀI SẢN CỐ ĐỊNH	155.212.731.642	165.288.441.776
3	BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ		
4	TÀI SẢN DỠ DANG DÀI HẠN	13.465.068.391	8.215.654.574
5	ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN	85.702.926.390	73.391.656.539
6	TÀI SẢN DÀI HẠN KHÁC	1.329.437.553	1.395.921.105
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>1.611.366.439.382</b>	<b>1.589.377.165.418</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>			
<b>I</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>472.270.170.127</b>	<b>434.970.825.285</b>
1	NỢ NGẮN HẠN	465.618.833.103	430.932.459.341
2	NỢ DÀI HẠN	6.651.337.024	4.038.365.944
<b>II</b>	<b>NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>1.139.096.269.255</b>	<b>1.154.406.340.133</b>
1	VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.134.007.738.789	1.149.432.934.576
2	NGUỒN KINH PHÍ	5.088.530.466	4.973.405.557
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.611.366.439.382</b>	<b>1.589.377.165.418</b>



**Kết quả kinh doanh hợp nhất 2017:**

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 2016	NĂM 2017		SO SÁNH (%)	
				KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TH 2017/2016	TH/KH 2017
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.035	1050	1.056	102%	101%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	254	150	135	53%	90%
3	Chi trả cổ tức	%	40%	30%	30%		

Tháng 12/2016 tạm ứng 15% cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt

Năm 2017 thanh toán 25% cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt. Tổng cộng 40%.

Đã hoàn tất chi trả cổ tức năm 2016 .

Tháng 1/2018 đã tạm ứng 15% cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt.

**Nhận xét:**

Ban Kiểm soát ghi nhận Báo cáo Tài chính Hợp nhất, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 đã phản ánh trung thực và hợp lý, được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Đến hết năm 2017 BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động tài chính của Công ty.

**V. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, BAN TGD VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC**

Trong năm 2017 Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào gây hại cho Công ty và Cổ đông trong hoạt động của Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và trong nội bộ Ban Kiểm soát của Công ty.

**VI. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Trong năm 2017 Ban kiểm soát đã cùng Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty phối hợp nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, có những đề xuất trao đổi, tham gia ý kiến nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của Cổ đông.

Ban Tổng Giám đốc cũng phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong công tác kiểm soát hoạt động, cung cấp đầy đủ các thông tin báo cáo và dữ liệu liên quan để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

**VII. MỘT SỐ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NHIỆM KỲ 2012-2017**

Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành các chính sách, chế độ quy định của Nhà nước, thực thi Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị và các quy chế quan trọng của Công ty.

Kiểm soát việc tuân thủ chế độ công bố thông tin của Công ty đại chúng, đặc biệt là đối với Công ty niêm yết theo các quy định của pháp luật.

Thẩm định và đánh giá hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình đầu tư; phương án phân phối lợi nhuận, tình hình tuân thủ pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong các cuộc họp thường niên từ năm 2012 đến năm 2017.

**VIII. MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ**

Từ các đánh giá về tình hình hoạt động và kết quả tài chính năm hợp nhất năm 2017 của Công ty, Ban Kiểm soát đề nghị Đại hội thông qua báo cáo về tình hình hoạt động năm 2017 đã được HĐQT và Ban điều hành trình bày trước Đại hội, báo cáo Tài chính Hợp nhất đã được kiểm toán.

HQĐT và Ban Tổng Giám Đốc duy trì mục tiêu hoạt động năm 2017, tiếp tục phát triển ổn định, bền vững và kiểm soát hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh, tìm kiếm cơ hội phát triển ở các lĩnh vực tiềm năng của Công ty, xây dựng và triển khai thực hiện những giải pháp hữu hiệu, hiệu quả trong quản lý và điều hành.

Theo kế hoạch chiến lược dài hạn của Công ty, tốc độ phát triển về quy mô hoạt động các năm tiếp theo sẽ được mở rộng, đề nghị Ban lãnh đạo chú trọng xây dựng, đào tạo bộ máy quản lý, công tác phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ và luân chuyển cán bộ hợp lý, hoàn thiện bộ máy nhân sự có chuyên môn, trình độ cao để đáp ứng phù hợp với sự phát triển của Công ty.



2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
DIEN QUANG ANNUAL REPORT

# BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2017

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 - đã được kiểm toán



## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017.

### Khái quát

Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước – Công ty Bóng đèn Điện Quang theo quyết định số 127/QĐ-BCN ngày 10 tháng 01 năm 2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương).

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300363808 (số cũ 4103003095) đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 02 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 13/07/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

### Hoạt động của Công ty là:

- Sản xuất, mua bán các loại bóng đèn, ballast, starte, dây điện, trang thiết bị chiếu sáng: ống thủy tinh và sản phẩm thủy tinh các loại;
- Mua bán nguyên liệu, vật tư, phụ tùng thiết bị chiếu sáng, thiết bị dân dụng và công nghiệp, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh);
- Môi giới thương mại;
- Kinh doanh lưu hành nội địa và quốc tế;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống điện chiếu sáng trong các công trình công nghiệp và dân dụng;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện trung – hạ thế, hệ thống chiếu sáng công cộng, công nghiệp, dân dụng, hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước, hệ thống điện tự động hóa, hệ thống điện thông tin;
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng;
- Đào tạo nghề.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại số 121-123-125 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

### Các Công ty con được hợp nhất:

Tên Công ty	Ngành hoạt động	Vốn điều lệ (VND)	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH MTV Điện Tử Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử, thiết bị điện...	25.272.000.000	100%
Công ty TNHH MTV Công nghệ cao Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử, thiết bị điện...	176.271.000.000	100%
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Điện Quang	Mua bán, lắp đặt thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện, điện tử. Lắp đặt hệ thống điện ...	3.000.000.000	51%
Công ty Cổ phần Phân phối Điện Quang	Sản xuất, mua bán bóng đèn, vật tư, thiết bị điện...	8.000.000.000	51%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Điện Quang	Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống chiếu sáng	3.000.000.000	51%



CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG  
121-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q1, TP.HCM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ( Tiếp theo )

Công ty liên kết được hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu:

Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu
Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Điện Quang	121-123-125 Hàm Nghi, P Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM	Sản xuất	42%

### Các đơn vị trực thuộc:

- Xí nghiệp Đèn ống - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Xí nghiệp Ống thủy tinh - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Đồng An - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Hà Nội
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại TP.Cần Thơ
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Đà Nẵng

### Các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát trong năm và đến ngày lập báo cáo này như sau:

#### Hội đồng Quản trị

Ông Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch
Bà Nguyễn Thái Nga	Ủy viên
Bà Nguyễn Thị Kim Vinh	Ủy viên
Ông Dương Hồ Thắng	Ủy viên
Ông Hồ Vĩnh Phương	Ủy viên

#### Ban Tổng Giám đốc

Ông Hồ Quỳnh Hưng	Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Kim Vinh	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thái Nga	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Quốc Toàn	Phó Tổng Giám đốc

#### Ban Kiểm soát

Bà Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng ban
Ông Ngô Đức Thọ	Thành viên
Ông Tô Hiếu Thuận	Thành viên

#### Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho Công ty.



## **BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

( Tiếp theo )

### **Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính hợp nhất**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;

Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;

Lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;

Lập các báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

**Thay mặt Ban Tổng Giám đốc**



**HỒ QUỲNH HƯNG**

Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Ngày 20 tháng 03 năm 2018



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, được lập ngày 20/03/2018, từ trang 07 đến trang 40, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2018

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính  
Kế toán và Kiểm toán Nam Việt



Nguyễn Thị Lan  
Chứng nhận ĐKHN kiểm toán số:  
0167-2018-152-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Xuân Giang  
Chứng nhận ĐKHN kiểm toán số:  
2784-2014-152-1



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2017	01/01/2017
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	100		<b>1.330.753.311.421</b>	<b>1.254.672.991.439</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	110	V.1	<b>281.093.465.505</b>	<b>322.533.297.938</b>
1. Tiền	111		20.177.752.510	23.782.206.507
2. Các khoản tương đương tiền	112		260.915.712.995	298.751.091.431
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	120	V.2	<b>316.421.255.837</b>	<b>328.140.204.750</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		14.852.690.000	15.272.690.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	(441.330.250)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		301.568.565.837	313.308.845.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	130		<b>411.119.646.774</b>	<b>309.431.587.376</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	354.196.204.186	274.556.805.329
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		53.739.077.830	31.694.390.323
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	6.413.921.548	6.409.948.514
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(3.229.556.790)	(3.229.556.790)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	140	V.6	<b>309.189.621.257</b>	<b>285.388.371.056</b>
1. Hàng tồn kho	141		376.252.709.226	356.137.079.388
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(67.063.087.969)	(70.748.708.332)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	150		<b>12.929.322.048</b>	<b>9.179.530.319</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	2.287.808.026	2.329.342.610
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		2.253.462.087	983.268.157
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	8.388.051.935	5.866.919.552
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	200		<b>280.613.127.961</b>	<b>334.704.173.979</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	210		<b>24.902.963.985</b>	<b>86.412.499.985</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.4	24.902.963.985	86.412.499.985
<b>II. Tài sản cố định</b>	220		<b>155.212.731.642</b>	<b>165.288.441.776</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	59.147.781.894	67.669.703.970
- Nguyên giá	222		314.759.122.140	313.060.233.631
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(255.611.340.246)	(245.390.529.661)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	96.064.949.748	97.618.737.806
- Nguyên giá	228		105.287.468.907	105.244.468.907
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(9.222.519.159)	(7.625.731.101)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	230		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	240		<b>13.465.068.391</b>	<b>8.215.654.574</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	13.465.068.391	8.215.654.574



CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG  
121-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q1, TP.HCMBÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2015	01/01/2015
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	250	V.2	<b>85.702.926.390</b>	<b>73.391.656.539</b>
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		28.659.145.907	15.878.236.290
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		55.000.000.000	55.000.000.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		2.043.780.483	2.513.420.249
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	260		<b>1.329.437.553</b>	<b>1.395.921.105</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7	68.965.875	135.449.427
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.11	1.260.471.678	1.260.471.678
3. Lợi thế thương mại	269		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>1.611.366.439.382</b>	<b>1.589.377.165.418</b>
CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2017	01/01/2017
<b>C. Nợ phải trả</b>	300		<b>472.270.170.127</b>	<b>434.970.825.285</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	310		<b>465.618.833.103</b>	<b>430.932.459.341</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	79.974.593.730	68.222.034.871
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		29.844.728.509	87.292.272.904
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	1.809.332.051	12.238.865.147
4. Phải trả người lao động	314		22.720.777.325	23.205.166.030
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	36.794.208.212	34.314.832.067
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.15	16.456.065.195	33.692.870.868
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	17.186.178.489	12.863.083.837
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17	131.106.596.717	48.288.069.934
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.18	39.211.814.161	39.212.298.601
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		90.514.538.714	71.602.965.082
<b>II. Nợ dài hạn</b>	330		<b>6.651.337.024</b>	<b>4.038.365.944</b>
1. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		2.243.858.671	2.243.858.671
2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.15	1.722.507.273	1.722.507.273
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.17	2.684.971.080	72.000.000
<b>D. Vốn chủ sở hữu</b>	400		<b>1.139.096.269.255</b>	<b>1.154.406.340.133</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	410	V.19	<b>1.134.007.738.789</b>	<b>1.149.432.934.576</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		343.594.160.000	343.594.160.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		343.594.160.000	343.594.160.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		344.394.675.475	344.394.675.475
3. Cổ phiếu quỹ	415		(65.785.600.046)	(40.860.660.046)
4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	251.886.320
5. Quỹ đầu tư phát triển	418		361.058.112.063	305.769.631.715



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2017	01/01/2017
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		145.299.102.179	191.579.867.464
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		36.024.275.855	31.742.592.446
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		109.274.826.324	159.837.275.018
7. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		5.447.289.118	4.703.373.648
<b>II. Nguồn kinh phí</b>	<b>430</b>		<b>5.088.530.466</b>	<b>4.973.405.557</b>
1. Nguồn kinh phí	431	V.20	5.088.530.466	4.973.405.557
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>1.611.366.439.382</b>	<b>1.589.377.165.418</b>

Người lập biểu



Nguyễn Thị Bích Ái

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2018

Kế toán trưởng



Lê Thị Kim Chi



Tổng Giám đốc  
 CÔNG TY  
 CỔ PHẦN  
 BÔNG ĐÈN  
 ĐIỆN QUANG  
 Hồ Quỳnh Hưng



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

Năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1.059.003.865.611	1.038.664.591.946
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	2.540.894.972	3.597.480.027
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		1.056.462.970.639	1.035.067.111.919
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	804.249.516.852	759.600.622.507
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		252.213.453.787	275.466.489.412
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	55.991.795.369	144.328.986.402
7. Chi phí tài chính	22		867.606.671	1.725.961.865
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		969.301.474	1.237.280.430
8. Phần lãi (lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết	24		4.380.909.617	4.378.000.298
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	112.844.039.404	99.272.539.306
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	63.653.558.344	69.513.253.614
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		135.220.954.354	253.661.721.327
12. Thu nhập khác	31	VI.7	354.305.423	1.026.532.169
13. Chi phí khác	32	VI.8	255.034.167	230.016.638
14. Lợi nhuận khác	40		99.271.256	796.515.531
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		135.320.225.610	254.458.236.858
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	25.024.970.445	50.673.001.372
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	(317.275.662)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		110.295.255.165	204.102.511.148
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	61		109.274.826.324	203.246.500.643
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		1.020.428.841	856.010.505
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		3.143	5.726

Người lập biểu



Nguyễn Thị Bích Ái

Kế toán trưởng



Lê Thị Kim Chi

Tổng Giám đốc



Hồ Quỳnh Hưng

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2018



## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	01		<b>135.320.225.610</b>	<b>254.458.236.858</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>				
- Khấu hao tài sản cố định	02		18.384.761.589	22.082.842.026
- Các khoản dự phòng	03		(4.126.950.613)	(2.876.444.908)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		(333.242.375)	(321.542.337)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(45.039.160.081)	(30.126.305.302)
- Chi phí lãi vay	06		969.301.474	1.237.280.430
- Các khoản điều chỉnh khác	07			
<b>3. Lợi nhuận (lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	08		<b>105.174.935.604</b>	<b>244.454.066.767</b>
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09		(43.516.690.862)	127.923.014.846
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10		(20.115.629.838)	(20.658.497.779)
- (Tăng)/giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(61.995.263.870)	(58.515.861.975)
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12		108.018.136	1.409.995.142
- (Tăng)/giảm chứng khoán kinh doanh	13		420.000.000	2.898.950.000
- Tiền lãi vay đã trả	14		(969.301.474)	(1.237.280.430)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(30.518.812.235)	(57.800.598.557)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		200.000.000	600.000.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(2.176.272.411)	(1.945.953.230)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	20		<b>(53.389.016.950)</b>	<b>237.127.834.784</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(13.558.465.272)	(34.955.676.210)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		230.909.091	38.636.364
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		252.000.000.000	(186.177.896.014)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		(239.790.081.071)	14.540.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(12.780.909.617)	(4.378.000.298)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	8.234.197.313
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		44.687.822.031	27.674.471.625
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	30		<b>30.789.275.162</b>	<b>(175.024.267.220)</b>



CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG  
121-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q1, TP.HCMBÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		(24.924.940.000)	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		138.512.301.547	128.303.628.708
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(53.080.803.684)	(80.213.558.774)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35			-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(79.347.160.993)	(75.641.201.175)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(18.840.603.130)</b>	<b>(27.551.131.241)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>(41.440.344.918)</b>	<b>34.552.436.323</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>		<b>322.533.297.938</b>	<b>287.796.874.068</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		512.485	183.987.547
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>281.093.465.505</b>	<b>322.533.297.938</b>

Người lập biểu



Nguyễn Thị Bích Ái

Kế toán trưởng



Lê Thị Kim Chi

Tổng Giám đốc


  
 Hồ Quỳnh Hưng

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2018



## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

**Năm 2017**

### **I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP**

#### **1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước – Công ty Bóng đèn Điện Quang theo quyết định số 127/QĐ-BCN ngày 10 tháng 01 năm 2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương).

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300363808 (số cũ 4103003095) đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 02 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 13/07/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

#### **2. Lĩnh vực kinh doanh**

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất, thương mại, dịch vụ

#### **3. Ngành nghề kinh doanh**

Hoạt động của Công ty là:

- Sản xuất, mua bán các loại bóng đèn, ballast, starte, dây điện, trang thiết bị chiếu sáng: ống thủy tinh và sản phẩm thủy tinh các loại;
- Mua bán nguyên liệu, vật tư, phụ tùng thiết bị chiếu sáng, thiết bị dân dụng và công nghiệp, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh);
- Môi giới thương mại;
- Kinh doanh lưu hành nội địa và quốc tế;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống điện chiếu sáng trong các công trình công nghiệp và dân dụng;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện trung - hạ thế, hệ thống chiếu sáng công cộng, công nghiệp, dân dụng, hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước, hệ thống điện tự động hóa, hệ thống điện thông tin;
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng;
- Đào tạo nghề.

#### **4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

#### **5. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp**

Trong năm, Công ty không có thay đổi bất thường gì về đặc điểm hoạt động kinh doanh.



**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

**6. Cấu trúc doanh nghiệp****a) Các Công ty con được hợp nhất:**

Tên Công ty	Ngành hoạt động	Vốn điều lệ (VND)	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH MTV Điện tử Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử ...	25.272.000.000	100%
Công ty TNHH MTV Công nghệ cao Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử, thiết bị điện...	176.271.000.000	100%
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Điện Quang	Mua bán, lắp đặt thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện, điện tử. Lắp đặt hệ thống điện ...	3.000.000.000	51%
Công ty Cổ phần Phân phối Điện Quang	Sản xuất, mua bán bóng đèn, vật tư, thiết bị điện...	8.000.000.000	51%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Điện Quang	Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống chiếu sáng ....	3.000.000.000	51%

**b) Các Công ty liên kết hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu**

Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu
Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Điện Quang	121-123-125 Hàm Nghi, P.Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM	Sản xuất	42%

**c) Các đơn vị trực thuộc:**

- Xí nghiệp Đèn ống - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Xí nghiệp Ống thủy tinh - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Đồng An - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Hà Nội
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại TP.Cần Thơ
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Đà Nẵng

**II. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN****1. Kỳ kế toán**

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

**2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND)



## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

### **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ("Thông tư 200") hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp do Bộ tài chính ban hành ngày 22/12/2014 và Thông tư số 202/2014/TT-BTC hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất do Bộ tài chính ban hành ngày 22/12/2014.

#### **2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán**

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

### **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Cơ sở hợp nhất**

##### **Các công ty con**

Các công ty con là các đơn vị do Công ty mẹ kiểm soát. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của một đơn vị để thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Các báo cáo tài chính của các công ty con được hợp nhất trong các báo cáo tài chính hợp nhất từ ngày bắt đầu kiểm soát đến ngày kết thúc kiểm soát.

##### **Các công ty liên kết và liên doanh**

Các công ty liên kết là các đơn vị mà Tổng Công ty có ảnh hưởng đáng kể, nhưng không có quyền kiểm soát, đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Các công ty liên doanh là các đơn vị có các hoạt động mà tập đoàn có quyền đồng kiểm soát, được thành lập theo thỏa thuận hợp đồng và đòi hỏi sự nhất trí hoàn toàn về các quyết định tài chính và hoạt động chiến lược. Các công ty liên kết và công ty liên doanh được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu.

Các báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm phần chi phí và thu nhập của Tổng Công ty trong các đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu, sau khi các đơn vị này đã thực hiện những điều chỉnh các chính sách kế toán của mình cho phù hợp với các chính sách kế toán của Tổng Công ty, kể từ ngày bắt đầu có ảnh hưởng đáng kể hoặc đồng kiểm soát đến ngày kết thúc ảnh hưởng đáng kể hoặc đồng kiểm soát. Nếu phần lỗ của công ty vượt quá khoản đầu tư của công ty trong đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu, giá trị ghi sổ của khoản đầu tư đó (bao gồm toàn bộ các khoản đầu tư dài hạn) được ghi giảm xuống bằng không và dừng việc ghi nhận các khoản lỗ, trừ khi công ty có một nghĩa vụ phải thực hiện hay đã thực hiện các khoản thanh toán thay cho các đơn vị nhận đầu tư.

##### **Các giao dịch bị loại trừ khi hợp nhất**

Các số dư nội bộ và toàn bộ thu nhập và chi phí chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ được loại ra khi lập báo cáo tài chính hợp nhất. Lãi chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với các đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu được trừ khỏi khoản đầu tư liên quan đến lợi ích của tập đoàn trong các đơn vị nhận đầu tư. Lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ được loại ra trừ khi giá vốn không thể được thu hồi.



**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

**2. Các loại tỷ giá hối đoái áp dụng trong kế toán**

Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ.

Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm lập Báo cáo tài chính: Là tỷ giá công bố của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch theo nguyên tắc:

Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản: Là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch tại thời điểm lập Báo cáo tài chính. Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng thì tỷ giá thực tế khi đánh giá lại là tỷ giá mua của chính ngân hàng nơi doanh nghiệp mở tài khoản ngoại tệ.

Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: Là tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại tại thời điểm lập Báo cáo tài chính;

Chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong năm và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ tại thời điểm cuối năm được kết chuyển vào doanh thu hoặc chi phí tài chính trong năm.

**3. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền và tương đương tiền bao gồm: tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

**4. Nguyên tắc kế toán các khoản đầu tư tài chính**

Chứng khoán kinh doanh, đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay được ghi sổ kế toán theo giá gốc, tại thời điểm báo cáo, nếu :

Có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua khoản đầu tư đó được coi là " tương đương tiền";

Có thời hạn thu hồi vốn dưới 1 năm hoặc trong 1 chu kỳ kinh doanh được phân loại là tài sản ngắn hạn;

Có thời hạn thu hồi vốn trên 1 năm hoặc hơn 1 chu kỳ kinh doanh được phân loại là tài sản dài hạn;

Khoản đầu tư vào công ty con được kế toán theo phương pháp giá gốc. Lợi nhuận thuần được chia từ công ty con phát sinh sau ngày đầu tư được ghi nhận vào Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh. Các khoản được chia khác (ngoài lợi nhuận thuần) được coi là phần thu hồi các khoản đầu tư và được ghi nhận là khoản giảm trừ giá gốc đầu tư.

Khoản đầu tư vào công ty liên doanh được kế toán theo phương pháp giá gốc. Khoản vốn góp liên doanh không điều chỉnh theo thay đổi của phần sở hữu của công ty trong tài sản thuần của công ty liên doanh. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty phản ánh khoản thu nhập được chia từ lợi nhuận thuần lũy kế của Công ty liên doanh phát sinh sau khi góp vốn liên doanh.

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác phản ánh các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Khoản đầu tư vào công cụ vốn các đơn vị khác được phản ánh theo nguyên giá trừ các khoản dự phòng giảm giá đầu tư.

Dự phòng giảm giá đầu tư được lập vào thời điểm lập Báo cáo tài chính là số chênh lệch giữa giá gốc của các khoản đầu tư được hạch toán trên sổ kế toán lớn hơn giá trị thị trường của chúng tại thời điểm lập dự phòng.



## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

### **5. Nguyên tắc kế toán nợ phải thu**

Các khoản phải thu được trình bày trên các báo cáo tài chính theo giá trị sổ sách các khoản phải thu từ khách hàng và các khoản phải thu khác sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Công ty dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc năm tài chính. Tăng hoặc giảm số tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong báo cáo kết quả kinh doanh. Mức trích dự phòng đối với các khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 228/2009/TT-BTC như sau:

- 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
- 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
- 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
- 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.

### **6. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị hàng tồn kho cuối năm được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối năm là số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được của chúng.

### **7. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định**

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 35 năm
Máy móc thiết bị	03 – 05 năm
Phương tiện vận tải	03 – 05 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	02 – 03 năm
Quyền sử dụng đất	45 năm
Bản quyền phần mềm	03 – 05 năm
Phần mềm máy tính	05 năm

### **8. Nguyên tắc ghi nhận và phân bổ chi phí trả trước**

Các chi phí trả trước chỉ liên quan đến chi phí sản xuất kinh doanh năm tài chính hiện tại được ghi nhận là chi phí trả trước ngắn hạn và được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm tài chính.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ hạch toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần vào chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.



**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

**9. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải trả thương mại và phải trả khác**

Các khoản phải trả người bán, phải trả khác tại thời điểm báo cáo, nếu:

Có thời hạn thanh toán dưới 1 năm hoặc trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là nợ ngắn hạn.

Có thời hạn thanh toán trên 1 năm hoặc trên một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là nợ dài hạn.

**10. Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả**

Các khoản chi phí thực tế chưa phát sinh nhưng được trích trước vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ để đảm bảo khi chi phí phát sinh thực tế không gây đột biến cho chi phí sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí. Khi các chi phí đó phát sinh, nếu có chênh lệch với số đã trích, kế toán tiến hành ghi bổ sung hoặc ghi giảm chi phí tương ứng với phần chênh lệch.

**11. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu**

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ.

Cổ phiếu quỹ là cổ phiếu do công ty phát hành và sau đó mua lại. Cổ phiếu quỹ được ghi nhận theo giá trị thực tế và trình bày trên Bảng Cân đối Kế toán là một khoản ghi giảm vốn chủ sở hữu.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trong Bảng Cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng Quản trị Công ty.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

**12. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu*****Doanh thu bán hàng***

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;

Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;

Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;

Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;

Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

***Doanh thu cung cấp dịch vụ***

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng Cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn các điều kiện sau:



## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;  
Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;  
Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;  
Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó  
Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

### **Doanh thu hoạt động tài chính**

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;

Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

Cổ tức, lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

### **13. Nguyên tắc kế toán giá vốn hàng bán**

Giá vốn hàng bán phản ánh trị giá vốn của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ bán trong kỳ.

Khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được tính vào giá vốn hàng bán trên cơ sở số lượng hàng tồn kho và phần chênh lệch giữa giá trị thuần có thể thực hiện được nhỏ hơn giá gốc hàng tồn kho. Khi xác định khối lượng hàng tồn kho bị giảm giá cần phải trích lập dự phòng, kế toán phải loại trừ khối lượng hàng tồn kho đã ký được hợp đồng tiêu thụ (có giá trị thuần có thể thực hiện được không thấp hơn giá trị ghi sổ) nhưng chưa chuyển giao cho khách hàng nếu có bằng chứng chắc chắn về việc khách hàng sẽ không từ bỏ thực hiện hợp đồng.

### **14. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính**

Chi phí hoạt động tài chính bao gồm các khoản chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính, chi phí cho vay và đi vay vốn, chi phí góp vốn liên doanh, liên kết, lỗ chuyển nhượng chứng khoán ngắn hạn, chi phí giao dịch bán chứng khoán; Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác, khoản lỗ phát sinh khi bán ngoại tệ, lỗ tỷ giá hối đoái...

### **15. Nguyên tắc kế toán chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp**

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển,...

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...)



**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

**16. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm hiện hành.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xác định trên cơ sở số chênh lệch tạm thời được khấu trừ, số chênh lệch tạm thời chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp.

**17. Báo cáo bộ phận**

Báo cáo theo bộ phận bao gồm bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh hoặc một bộ phận theo khu vực địa lý.

**Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh:** Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm các sản phẩm hoặc các dịch vụ có liên quan mà bộ phận này chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

**Bộ phận theo khu vực địa lý:** Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể mà bộ phận này có chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

**18. Công cụ tài chính****Ghi nhận ban đầu****Tài sản tài chính**

Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó.

Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngắn hạn, các khoản phải thu ngắn hạn, các khoản phải thu khác và các khoản đầu tư.

**Nợ phải trả tài chính**

Tại ngày ghi nhận ban đầu, nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá gốc trừ đi các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, phải trả khác và các khoản vay.

**Bù trừ các công cụ tài chính**

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và

Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

**19. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.









**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

	31/12/2017	01/01/2017
<b>4. Phải thu khác</b>	<b>6.413.921.548</b>	<b>6.409.948.514</b>
<b>a) Ngắn hạn</b>	<b>6.413.921.548</b>	<b>6.409.948.514</b>
Phải thu người lao động	4.253.466.112	5.033.462.449
Ký cược, ký quỹ ngắn hạn	173.893.414	173.893.414
Phải thu lãi tiền gửi có kỳ hạn và cho vay	210.697.170	90.268.211
Phải thu ngắn hạn khác	1.775.864.852	1.112.324.440
<b>b) Dài hạn</b>	<b>24.902.963.985</b>	<b>86.412.499.985</b>
Ký quỹ ký cược dài hạn	24.902.963.985	86.412.499.985
<b>Cộng</b>	<b>31.316.885.533</b>	<b>92.822.448.499</b>
<b>5. Dự phòng phải thu khó đòi</b>		
	<b>31/12/2017</b>	<b>01/01/2017</b>
	<b>Giá gốc</b>	<b>Dự phòng</b>
	<b>Giá gốc</b>	<b>Dự phòng</b>
Công ty TNHH Metro Cash	289.293.114	(289.293.114)
Vương Quảng Tín	426.724.463	(426.724.463)
Tổng công ty Giấy Việt Nam	2.328.937.419	(1.164.468.710)
Công ty TNHH Công nghệ và MT Á Đông	20.000.000	(20.000.000)
Công ty Cổ phần Thành Hưng	16.155.833	(16.155.833)
Các đối tượng khác	1.312.914.670	(1.312.914.670)
<b>Cộng</b>	<b>4.394.025.499</b>	<b>(3.229.556.790)</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG  
121-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q1, TP.HCM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
( Tiếp theo )

6. Hàng tồn kho	31/12/2017		01/01/2017	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	190.776.524.787	(43.897.629.550)	142.705.434.059	(46.878.556.398)
Công cụ, dụng cụ	284.004.466	-	230.462.498	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	54.558.898.458	-	62.499.190.869	-
Thành phẩm	84.725.665.411	(16.929.515.498)	107.018.882.879	(18.382.680.510)
Hàng hóa	45.907.616.104	(6.235.942.921)	43.683.109.083	(5.487.471.424)
<b>Cộng</b>	<b>376.252.709.226</b>	<b>(67.063.087.969)</b>	<b>356.137.079.388</b>	<b>(70.748.708.332)</b>
<b>7. Chi phí trả trước</b>			<b>31/12/2017</b>	<b>01/01/2017</b>
<b>a) Ngắn hạn</b>			<b>2.287.808.026</b>	<b>2.329.342.610</b>
Công cụ, dụng cụ xuất dùng			732.295.123	1.539.022.209
Chi phí trả trước ngắn hạn khác			1.555.512.903	790.320.401
<b>b) Dài hạn</b>			<b>68.965.875</b>	<b>135.449.427</b>
Công cụ, dụng cụ xuất dùng			68.965.875	123.720.087
Chi phí trả trước dài hạn khác			-	11.729.340
<b>Cộng</b>			<b>2.356.773.901</b>	<b>2.464.792.037</b>



**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

**8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị dụng cụ quản lý	Cộng
<b>Nguyên giá</b>					
Số dư đầu năm	76.563.426.959	197.987.134.329	32.287.250.628	6.222.421.715	313.060.233.631
Số tăng trong năm	-	1.212.587.897	6.681.669.092	870.515.385	8.764.772.374
- Mua sắm mới	-	1.212.587.897	6.681.669.092	870.515.385	8.764.772.374
- Xây dựng mới	-	-	-	-	-
Số giảm trong năm	3.239.692.958	617.825.049	2.837.057.158	371.308.700	7.065.883.865
- Thanh lý, nhượng bán	3.239.692.958	617.825.049	2.837.057.158	371.308.700	7.065.883.865
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>73.323.734.001</b>	<b>198.581.897.177</b>	<b>36.131.862.562</b>	<b>6.721.628.400</b>	<b>314.759.122.140</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>					
Số dư đầu năm	32.236.709.556	181.720.475.468	25.707.434.878	5.725.909.759	245.390.529.661
Khấu hao trong năm	3.433.982.082	9.325.640.988	3.317.924.332	710.426.129	16.787.973.531
Giảm trong năm	2.740.972.039	617.825.049	2.837.057.158	371.308.700	6.567.162.946
- Thanh lý, nhượng bán	2.740.972.039	617.825.049	2.837.057.158	371.308.700	6.567.162.946
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>32.929.719.599</b>	<b>190.428.291.407</b>	<b>26.188.302.052</b>	<b>6.065.027.188</b>	<b>255.611.340.246</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Tại ngày đầu năm	44.326.717.403	16.266.658.861	6.579.815.750	496.511.956	67.669.703.970
<b>Tại ngày cuối năm</b>	<b>40.394.014.402</b>	<b>8.153.605.770</b>	<b>9.943.560.510</b>	<b>656.601.212</b>	<b>59.147.781.894</b>
				<b>31/12/2017</b>	<b>01/01/2017</b>

 Giá trị còn lại cuối kỳ của TSCĐ hữu hình dùng để thế chấp, cầm cố đảm bảo khoản vay  
 Nguyên giá TSCĐ cuối kỳ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng

195.568.021.784

688.691.919

181.685.608.612

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

**9. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình**

<i>Nguyên giá</i>	<b>Quyền sử dụng đất</b>	<b>Phần mềm máy tính</b>	<b>Cộng</b>
Số dư đầu năm	96.296.750.545	8.947.718.362	105.244.468.907
Số tăng trong năm	-	43.000.000	43.000.000
Số giảm trong năm	-	-	-
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>96.296.750.545</b>	<b>8.990.718.362</b>	<b>105.287.468.907</b>
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>			
Số dư đầu năm	2.566.560.385	5.059.170.716	7.625.731.101
Khấu hao trong năm	111.323.265	1.485.464.793	1.596.788.058
Giảm trong năm	-	-	-
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>2.677.883.650</b>	<b>6.544.635.509</b>	<b>9.222.519.159</b>
<i>Giá trị còn lại</i>			
Tại ngày đầu năm	93.730.190.160	3.888.547.646	97.618.737.806
<b>Tại ngày cuối năm</b>	<b>93.618.866.895</b>	<b>2.446.082.853</b>	<b>96.064.949.748</b>

**10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	<b>31/12/2017</b>	<b>01/01/2017</b>
Công trình cải tạo Văn phòng Công ty	466.592.291	1.012.046.836
Chi phí xây dựng nhà máy ở khu công nghệ cao	12.202.271.365	6.410.245.959
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang khác	796.204.735	793.361.779
<b>Cộng</b>	<b>13.465.068.391</b>	<b>8.215.654.574</b>

**11. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại**

	<b>31/12/2017</b>	<b>01/01/2017</b>
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ	1.260.471.678	1.260.471.678
<b>Tài sản thuế thu nhập hoãn lại</b>	<b>1.260.471.678</b>	<b>1.260.471.678</b>



## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

( Tiếp theo )

12. Phải trả người bán	31/12/2017		01/01/2017	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
<b>a) Các khoản phải trả người bán ngắn hạn</b>	<b>79.974.593.730</b>	<b>79.974.593.730</b>	<b>68.222.034.871</b>	<b>68.222.034.871</b>
- Công ty TNHH Kỹ Thuật Điện Khoa	5.477.872.799	5.477.872.799	12.577.032.285	12.577.032.285
- Công ty TNHH Đầu Tư Thương Mại Cơ Điện Phan Gia	5.572.796.579	5.572.796.579	1.219.431.825	1.219.431.825
- Susung lighting Co., LTD	5.980.668.223	5.980.668.223	5.969.323.211	5.969.323.211
- Công ty CP Đầu tư và Thương mại Điện Quang	-	-	4.274.676.224	4.274.676.224
- Phải trả các khách hàng khác	62.943.256.129	62.943.256.129	44.181.571.326	44.181.571.326
<b>b) Các khoản phải trả người bán dài hạn</b>	-	-	-	-
<b>Cộng</b>	<b>79.974.593.730</b>	<b>79.974.593.730</b>	<b>68.222.034.871</b>	<b>68.222.034.871</b>

c) Phải trả người bán là các bên liên quan	31/12/2017	01/01/2017
- Công ty CP Đầu tư và Thương mại Điện Quang	-	4.274.676.224

### 13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	01/01/2017	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	31/12/2017
<b>a) Phải nộp</b>	<b>12.238.865.147</b>	<b>98.621.986.297</b>	<b>109.051.519.393</b>	<b>1.809.332.051</b>
- Thuế giá trị gia tăng	7.619.110.803	45.442.572.774	51.273.399.258	1.788.284.319
- Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	-	28.001.432.879	28.001.432.879	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.619.754.344	25.024.970.445	29.644.724.789	-
- Thuế thu nhập cá nhân	-	62.090.039	41.042.307	21.047.732
- Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	16.880.160	16.880.160	-
- Các loại thuế khác	-	74.040.000	74.040.000	-
<b>b) Phải thu</b>	<b>5.866.919.552</b>	<b>17.083.107.713</b>	<b>19.604.240.096</b>	<b>8.388.051.935</b>
- Thuế nhập khẩu	5.045.783.321	12.708.514.235	13.194.959.925	5.532.229.011
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	874.087.446	874.087.446
- Thuế thu nhập cá nhân	803.863.750	4.372.593.478	5.535.192.725	1.966.462.997
- Các loại thuế khác	17.272.481	2.000.000	-	15.272.481

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

<b>14. Chi phí phải trả ngắn hạn</b>	<b>31/12/2017</b>	<b>01/01/2017</b>
Hoa hồng môi giới hàng xuất khẩu Cuba	8.819.254.788	8.819.254.788
Chi phí quảng cáo khuyến mãi	12.648.578.850	7.948.826.397
Chi phí hỗ trợ bảo hành, chi phí chiết khấu	3.441.757.711	2.270.902.877
Chi phí tư vấn quản lý	346.000.000	8.681.818.182
Chi phí phải trả ngắn hạn khác	11.538.616.863	6.594.029.823
<b>Cộng</b>	<b>36.794.208.212</b>	<b>34.314.832.067</b>
<b>15. Doanh thu chưa thực hiện</b>	<b>31/12/2017</b>	<b>01/01/2017</b>
<b>a) Ngắn hạn</b>	<b>16.456.065.195</b>	<b>33.692.870.868</b>
- Công trình Cali HDC Hà Nội	-	3.317.717.920
- Công trình Cali CTC Tower	6.800.018.424	6.800.018.424
- Công trình Cali Pico Hà Nội	-	6.024.937.067
- Công trình Cali Mipex	6.040.629.856	6.040.629.856
- Công trình Vinatex Phú Cường	-	7.684.476.364
- Công trình Sabeco Khánh Hòa	2.960.000.000	-
- Doanh thu chưa thực hiện khác	655.416.915	3.825.091.237
<b>b) Dài hạn</b>	<b>1.722.507.273</b>	<b>1.722.507.273</b>
- Công trình Vicoland Đà Nẵng	1.722.507.273	1.722.507.273
<b>Cộng</b>	<b>18.178.572.468</b>	<b>35.415.378.141</b>
<b>16. Phải trả khác</b>	<b>31/12/2017</b>	<b>01/01/2017</b>
<b>a) Ngắn hạn</b>	<b>17.186.178.489</b>	<b>12.863.083.837</b>
- Kinh phí công đoàn	3.290.888.853	2.617.447.502
- Cổ tức phải trả cho các cổ đông	7.457.268.050	7.011.889.043
- Phải trả ngắn hạn khác	6.438.021.586	3.233.747.292
<b>b) Dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Cộng</b>	<b>17.186.178.489</b>	<b>12.863.083.837</b>



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

	Trong năm		31/12/2017
	01/01/2017	Tăng	
<b>17. Vay và nợ thuế tài chính</b>			
<b>a) Vay ngắn hạn</b>	<b>48.288.069.934</b>	<b>135.827.330.467</b>	<b>131.106.596.717</b>
Ngân hàng TNHH MTV ANZ (Việt Nam) - CN TP. HCM (*)	45.451.069.934	96.323.360.351	91.602.626.601
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (**)	-	39.503.970.116	39.503.970.116
Vay tổ chức, cá nhân	2.837.000.000	-	2.837.000.000
<b>b) Vay dài hạn</b>	<b>72.000.000</b>	<b>2.684.971.080</b>	<b>2.684.971.080</b>
Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh - CN Cộng Hòa	72.000.000	-	72.000.000
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	-	2.684.971.080	2.684.971.080
<b>Cộng</b>	<b>48.360.069.934</b>	<b>138.512.301.547</b>	<b>133.791.567.797</b>

(\*) Vay ngắn hạn Ngân hàng TNHH MTV ANZ (Việt Nam) - Chi nhánh TP. HCM theo hợp đồng tín dụng ngày 09/05/2017. Thời hạn tiện ích đến ngày 09/05/2018. Lãi suất theo từng lần nhận nợ. Mục đích vay để phục vụ sản xuất, kinh doanh.

(\*\*) Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. HCM theo hợp đồng tín dụng số 0219/KHDN2/17NH ngày 14/11/2017. Lãi suất theo từng lần nhận nợ. Mục đích vay để phục vụ sản xuất kinh doanh

	31/12/2017	01/01/2017
<b>18. Dự phòng phải trả ngắn hạn</b>		
Dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa	39.211.814.161	39.212.298.601
Dự phòng bảo hành công trình	-	-
<b>Cộng</b>	<b>39.211.814.161</b>	<b>39.212.298.601</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG  
21-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCMBẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

( Tiếp theo )

## 19. Vốn chủ sở hữu

## a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đồng thiểu số	Tổng cộng
<b>Số dư đầu năm trước</b>	<b>314.583.420.000</b>	<b>344.394.675.475</b>	<b>(40.860.660.046)</b>	<b>38.495.698.114</b>	<b>223.293.357.763</b>	<b>199.541.137.990</b>	<b>4.023.763.143</b>	<b>1.083.471.392.439</b>
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	29.010.740.000					(29.010.740.000)		
Lãi trong năm 2016						203.246.500.643	856.010.505	204.102.511.148
Trích Quỹ đầu tư phát triển năm 2015					82.476.273.952	(82.476.273.952)		
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2015						(20.761.515.139)		(20.761.515.139)
Trích Quỹ từ thiện xã hội						(2.067.776.078)		(2.067.776.078)
Trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2015						(29.015.942.000)		(29.015.942.000)
Trả cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2016						(47.875.524.000)		(47.875.524.000)
Biến động khác				(38.243.811.794)			(176.400.000)	(38.420.211.794)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>343.594.160.000</b>	<b>344.394.675.475</b>	<b>(40.860.660.046)</b>	<b>251.886.320</b>	<b>305.769.631.715</b>	<b>191.579.867.464</b>	<b>4.703.373.648</b>	<b>1.149.432.934.576</b>
<b>Số dư đầu năm nay</b>	<b>343.594.160.000</b>	<b>344.394.675.475</b>	<b>(40.860.660.046)</b>	<b>251.886.320</b>	<b>305.769.631.715</b>	<b>191.579.867.464</b>	<b>4.703.373.648</b>	<b>1.149.432.934.576</b>
Mua cổ phiếu quỹ			(24.924.940.000)					(24.924.940.000)
Lãi trong năm 2017						109.274.826.324	1.020.428.841	110.305.255.165
Trích Quỹ đầu tư phát triển năm 2016					55.288.480.348	(55.288.480.348)		
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2016						(20.450.965.401)		(20.450.965.401)
Trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2016						(47.875.524.000)		(47.875.524.000)
Trả cổ tức bằng tiền đợt 3 năm 2016						(31.917.016.000)		(31.917.016.000)
Biến động khác				(251.886.320)		(23.605.860)	(276.513.371)	(552.005.551)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>343.594.160.000</b>	<b>344.394.675.475</b>	<b>(65.785.600.046)</b>	<b>-</b>	<b>361.058.112.063</b>	<b>145.299.102.179</b>	<b>5.447.289.118</b>	<b>1.134.067.338.789</b>



## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

( Tiếp theo )

b) Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu	31/12/2017		01/01/2017	
	Tỷ lệ %	VND	Tỷ lệ %	VND
Vốn góp của các cổ đông khác	100%	343.594.160.000	100%	343.594.160.000
<b>Cộng</b>	<b>100%</b>	<b>343.594.160.000</b>	<b>100%</b>	<b>343.594.160.000</b>

### c) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức

Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Năm nay	Năm trước
Vốn góp đầu năm	343.594.160.000	314.583.420.000
Vốn góp tăng trong năm	-	29.010.740.000
Vốn góp giảm trong năm	-	-
Vốn góp cuối năm	343.594.160.000	343.594.160.000
Cổ tức lợi nhuận đã chia	79.792.540.000	105.902.206.000

d) Cổ phiếu	31/12/2017 Cổ phiếu	01/01/2017 Cổ phiếu
<b>Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành</b>	34.359.416	34.359.416
<b>Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng</b>	34.359.416	34.359.416
- Cổ phiếu phổ thông	34.359.416	34.359.416
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
<b>Số lượng cổ phiếu mua lại</b>	3.065.730	2.442.400
- Cổ phiếu phổ thông	3.065.730	2.442.400
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
<b>Số lượng cổ phiếu đang lưu hành</b>	31.293.686	31.917.016
- Cổ phiếu phổ thông	31.293.686	31.917.016
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng (mười nghìn đồng)

20. Nguồn kinh phí	Năm nay	Năm trước
Nguồn kinh phí còn lại đầu năm	4.973.405.557	4.930.184.120
Nguồn kinh phí được cấp trong năm	200.000.000	600.000.000
Chi sự nghiệp	84.875.091	556.778.563
Nguồn kinh phí còn lại cuối năm	5.088.530.466	4.973.405.557

21. Các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán	31/12/2017	01/01/2017
Ngoại tệ các loại		
USD	10.163,90	3.235,58
EUR	501,86	81.199,84
BSF	43.860,25	43.860,25

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT****1. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****a) Doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng nội địa	917.345.044.261	958.725.854.787
Doanh thu xuất khẩu	68.144.983.757	9.874.713.916
Doanh thu xây lắp - công trình	69.956.262.643	70.064.023.243
Doanh thu khác	3.557.574.950	-
<b>Cộng</b>	<b><u>1.059.003.865.611</u></b>	<b><u>1.038.664.591.946</u></b>

**b) Doanh thu đối với các bên liên quan**

Xem thuyết minh Báo cáo tài chính phần VII.2

**2. Các khoản giảm trừ doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Hàng bán bị trả lại	2.540.894.972	3.597.480.027
<b>Cộng</b>	<b><u>2.540.894.972</u></b>	<b><u>3.597.480.027</u></b>

**3. Giá vốn hàng bán**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn bán thành phẩm hàng hoá	748.690.724.814	701.489.914.444
Giá vốn xây lắp - công trình	59.244.412.401	62.861.159.540
Hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(3.685.620.363)	(4.750.451.477)
<b>Cộng</b>	<b><u>804.249.516.852</u></b>	<b><u>759.600.622.507</u></b>

**4. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	41.725.343.690	24.624.650.125
Lãi bán các khoản đầu tư	1.275.000.000	2.437.147.313
Cổ tức, lợi nhuận được chia	3.082.907.300	3.049.821.500
Lãi chênh lệch tỷ giá	9.908.544.379	38.742.476.726
Lãi bán hàng trả chậm	-	75.474.890.738
<b>Cộng</b>	<b><u>55.991.795.369</u></b>	<b><u>144.328.986.402</u></b>



## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

( Tiếp theo )

5. Chi phí tài chính	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	969.301.474	1.237.280.430
Lỗ bán các khoản đầu tư	-	23.950.000
Lỗ chênh lệch tỷ giá	339.635.447	1.360.937.885
Hoàn nhập giảm giá đầu tư tài chính	(441.330.250)	(896.206.450)
Chi phí tài chính khác	-	-
<b>Cộng</b>	<b>867.606.671</b>	<b>1.725.961.865</b>
6. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp	Năm nay	Năm trước
<b>a) Các khoản chi phí bán hàng</b>	<b>112.844.039.404</b>	<b>99.272.539.306</b>
Chi phí nhân viên bán hàng	34.596.334.766	26.677.587.892
Chi phí KH TSCĐ	-	2.862.882.082
Chi phí bảo hành	(484.440)	4.578.202.499
Các khoản chi phí bán hàng khác	78.248.189.078	65.153.866.833
<b>b) Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>63.653.558.344</b>	<b>69.513.253.614</b>
Chi phí nhân viên quản lý	31.361.342.478	32.262.087.282
Chi phí vật liệu quản lý	966.277.691	3.851.880.369
Chi phí khấu hao TSCĐ	57.450.000	3.881.183.334
Hoàn nhập phải thu khó đòi	-	(1.008.206.762)
Các khoản chi phí quản lý khác	31.268.488.175	30.526.309.391
7. Thu nhập khác	Năm nay	Năm trước
Thu từ thanh lý tài sản	230.909.091	38.636.364
Hoàn nhập dự phòng bảo hành công trình	-	520.719.928
Các khoản khác	123.396.332	467.175.877
<b>Cộng</b>	<b>354.305.423</b>	<b>1.026.532.169</b>
8. Chi phí khác	Năm nay	Năm trước
Các khoản bị phạt	161.714.087	20.078.074
Chi phí khác	93.320.080	209.938.564
<b>Cộng</b>	<b>255.034.167</b>	<b>230.016.638</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG  
121-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q1, TP.HCM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

( Tiếp theo )

### 9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm nay được xác định với thuế suất là 20% trên thu nhập chịu thuế.

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

Ước tính mức thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành của doanh nghiệp được trình bày dưới đây:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	25.024.970.445	50.673.001.372
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành các năm trước	-	-
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp năm hiện hành</b>	<b><u>25.024.970.445</u></b>	<b><u>50.673.001.372</u></b>

### 10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	109.274.826.324	203.246.500.643
Các khoản điều chỉnh tăng hoặc giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho CĐ sở hữu CP phổ thông	(10.927.482.632)	(20.474.571.261)
+ Các khoản điều chỉnh tăng	-	-
+ Các khoản điều chỉnh giảm	10.927.482.632	20.474.571.261
Lợi nhuận phân bổ cho CĐ sở hữu CP phổ thông	98.347.343.692	182.771.929.382
CP phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	31.293.686	31.917.016
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b><u>3.143</u></b>	<b><u>5.726</u></b>

Ghi chú: Lãi cơ bản trên cổ phiếu của năm trước đã được trình bày lại do trong năm nay Công ty phân phối Quỹ Khen thưởng Phúc lợi của năm trước theo Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông. Năm nay, Công ty tạm trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi 10% lợi nhuận sau thuế để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu năm nay.

### 11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	451.702.017.505	579.647.860.735
Chi phí nhân công	119.818.439.721	117.021.392.707
Chi phí khấu hao tài sản cố định	18.384.761.589	22.082.842.026
Chi phí dịch vụ mua ngoài	60.724.643.616	94.641.817.546
Chi phí khác bằng tiền	97.840.849.507	67.672.713.610
<b>Cộng</b>	<b><u>748.470.711.938</u></b>	<b><u>881.066.626.624</u></b>



## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

( Tiếp theo )

### VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 1. Những sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định rằng không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

#### 2. Thông tin về các bên liên quan

Các bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Giá trị giao dịch (VND)
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Điện Quang	Bên liên quan	Mua hàng hóa Bán thành phẩm, hàng hóa	67.656.769.501 20.100.418.201

Cho đến ngày 31/12/2017, ngoài các khoản đã thuyết minh trong phần V, Công ty còn có các khoản chưa được thanh toán với các bên liên quan như sau:

Các bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Giá trị khoản phải thu, (phải trả) (VND)
Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Điện Quang	Bên liên quan	Ký quỹ ký cược dài hạn	12.100.000.000

Thu nhập của thành viên Hội đồng Quản Trị, Ban Giám đốc trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Lương, thưởng và các khoản phúc lợi khác	6.432.000.000	6.252.000.000

#### 3. Báo cáo bộ phận

##### Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý

Hoạt động của Công ty được phân bố ở trong nước và ngoài nước. Chi tiết doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác ra bên ngoài theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của Công ty như sau:

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu thuần trong nước	988.317.986.882	1.025.192.398.003
Doanh thu thuần xuất khẩu	68.144.983.757	9.874.713.916
<b>Cộng</b>	<b>1.056.462.970.639</b>	<b>1.035.067.111.919</b>

##### Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty là bán các loại sản phẩm điện, do đó không trình bày báo cáo bộ phận.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

( Tiếp theo )

**4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính**

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	31/12/2017	01/01/2017	31/12/2017	01/01/2017
<b>Tài sản tài chính</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	281.093.465.505	322.533.297.938	281.093.465.505	322.533.297.938
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	303.612.346.320	315.822.265.249	303.612.346.320	315.822.265.249
Phải thu khách hàng và phải thu khác	352.953.209.418	272.529.841.190	352.953.209.418	272.529.841.190
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	69.852.690.000	69.831.359.750	69.852.690.000	69.831.359.750
<b>Cộng</b>	<b>1.007.511.711.243</b>	<b>980.716.764.127</b>	<b>1.007.511.711.243</b>	<b>980.716.764.127</b>
<b>Công nợ tài chính</b>				
Các khoản vay	133.791.567.797	48.360.069.934	133.791.567.797	48.360.069.934
Phải trả người bán và phải trả khác	93.869.883.366	78.467.671.206	93.869.883.366	78.467.671.206
Chi phí phải trả	36.794.208.212	34.314.832.067	36.794.208.212	34.314.832.067
<b>Cộng</b>	<b>264.455.659.375</b>	<b>161.142.573.207</b>	<b>264.455.659.375</b>	<b>161.142.573.207</b>

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Phương pháp và giả định sau đây được sử dụng để ước tính giá trị hợp lý :

Tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, các khoản phải thu khách hàng, phải trả người bán và nợ phải trả ngắn hạn khác phản lớn xấp xỉ với giá trị ghi sổ do kỳ hạn ngắn hạn của những công cụ này.

Giá trị hợp lý của các chứng khoán niêm yết được xác định trên cơ sở giá giao dịch trên thị trường chứng khoán. Đối với các chứng khoán chưa niêm yết thì giá trị hợp lý được xác định trên cơ sở giá giao dịch bình quân trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UpCoM) đối với các công ty đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết, hoặc giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch được cung cấp tối thiểu bởi ba công ty chứng khoán tại thời điểm 31/12/2017 đối với các công ty chưa đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng. Các chứng khoán không có giá tham khảo từ các nguồn tin cậy thì giá trị hợp lý được lấy theo giá trị sổ sách.

Giá trị hợp lý của các khoản vay có lãi suất cố định hoặc thả nổi không xác định được do không có đủ thông tin để áp dụng các mô hình định giá phù hợp.



## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

( Tiếp theo )

### 5. Tài sản đảm bảo

Công ty không có thế chấp tài sản cố định hữu hình và tại thời điểm 31/12/2017 Công ty cũng không nắm giữ tài sản đảm bảo nào của đơn vị khác.

### 6. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà đối tác sẽ không thực hiện các nghĩa vụ của mình theo quy định của một công cụ tài chính hoặc hợp đồng khách hàng, dẫn đến tổn thất về tài chính. Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh của mình (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và từ hoạt động tài chính của mình bao gồm cả tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính khác.

#### Phải thu khách hàng

Việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng của Công ty dựa trên các chính sách, thủ tục và quy trình kiểm soát của Công ty có liên quan đến việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng.

Các khoản phải thu khách hàng chưa trả thường xuyên được theo dõi. Các phân tích về khả năng lập dự phòng được thực hiện tại ngày lập báo cáo trên cơ sở từng khách hàng đối với các khách hàng lớn. Trên cơ sở này, Công ty không có rủi ro tập trung về tín dụng.

#### Tiền gửi ngân hàng

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

### 7. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn trong việc đáp ứng các nghĩa vụ tài chính do tình trạng thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty phát sinh chủ yếu do không tương xứng trong các kỳ hạn của tài sản tài chính và các khoản phải trả tài chính.

Công ty giám sát rủi ro thanh khoản bằng việc duy trì tỷ lệ tiền mặt và các khoản tương đương tiền ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để hỗ trợ tài chính cho các hoạt động kinh doanh của Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những thay đổi các luồng tiền.

Thông tin thời hạn đáo hạn của nợ phải trả tài chính của Công ty dựa trên các giá trị thanh toán chưa chiết khấu theo hợp đồng như sau:

	Từ 01 năm trở xuống	Trên 1 năm	Tổng cộng
<b>Số cuối năm</b>	<b>261.770.688.295</b>	<b>2.684.971.080</b>	<b>264.455.659.375</b>
Vay và nợ thuê tài chính	131.106.596.717	2.684.971.080	133.791.567.797
Phải trả cho người bán	79.974.593.730	-	79.974.593.730
Chi phí phải trả	36.794.208.212	-	36.794.208.212
Các khoản phải trả khác	13.895.289.636	-	13.895.289.636
<b>Số đầu năm</b>	<b>161.070.573.207</b>	<b>72.000.000</b>	<b>161.142.573.207</b>
Vay và nợ thuê tài chính	48.288.069.934	72.000.000	48.360.069.934
Phải trả cho người bán	68.222.034.871	-	68.222.034.871
Chi phí phải trả	34.314.832.067	-	34.314.832.067
Các khoản phải trả khác	10.245.636.335	-	10.245.636.335

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
( Tiếp theo )**8. Rủi ro thị trường**

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại : Rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

**Rủi ro ngoại tệ**

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty quản lý rủi ro ngoại tệ bằng cách xem xét thị trường hiện hành và dự kiến khi Công ty lập kế hoạch cho các giao dịch trong tương lai bằng ngoại tệ. Công ty giám sát các rủi ro đối với các tài sản và nợ phải trả tài chính bằng ngoại tệ.

**Rủi ro lãi suất**

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động do thay đổi lãi suất thị trường. Rủi ro về thay đổi lãi suất thị trường của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi ngắn hạn, các khoản vay.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách theo dõi chặt chẽ tình hình thị trường có liên quan để xác định chính sách lãi suất hợp lý có lợi cho các mục đích quản lý giới hạn rủi ro của Công ty.

Công ty không thực hiện phân tích độ nhạy đối với lãi suất vì rủi ro do thay đổi lãi suất tại ngày lập báo cáo là không đáng kể hoặc nợ phải trả tài chính có lãi suất cố định.

**Rủi ro về giá khác**

Rủi ro về giá khác là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

**9. Số liệu so sánh**

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) kiểm toán.

**10. Thông tin về hoạt động liên tục**

Trong năm, không có hoạt động hoặc sự kiện phát sinh nào có ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Vì vậy, Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở giả định Công ty sẽ hoạt động liên tục.

Người lập biểu



Nguyễn Thị Bích Ái

Kế toán trưởng



Lê Thị Kim Chi

Tổng Giám đốc



Hồ Quỳnh Hưng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2018



MÃ CHỨNG KHOẢN

**DQC**

Địa chỉ: 121 - 123 - 125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM

ĐT: +84. 19001257 - Fax: +84. 28. 38251518

Email: [info@dienquang.com](mailto:info@dienquang.com) - Web: [www.dienquang.com](http://www.dienquang.com)

**Ở ĐÂU CÓ ĐIỆN, Ở ĐÓ CÓ **điện quang**** 